SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT THANH ĐA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 331 /KH-THPTTĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 9 năm 2026

KẾ HOẠCH
Giáo dục nhà trường năm học 2026 - 2027

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 và các văn bản sửa đổi, bổ sung có liên quan;

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Luật số 10/2022/QH15 ngày 10 tháng 11 năm 2022 của Quốc hội Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở và Luật số 97/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Luật Công đoàn, Luật Thanh niên và Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, có hiệu lực từ ngày 1/7/2025;

Căn cứ Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 3 năm 2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Quyết định số 1240/QĐ-BGDĐT ngày 19/5/2026 về đính chính Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông; Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường;

Thông tư số 57/2026/TT-BGDĐT ngày 07/7/2026 quy định về bảo đảm chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường phổ thông;

Căn cứ Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học;

Căn cứ Quyết định số 2371/QĐ-TTg ngày 27 tháng 10 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án "Đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học giai đoạn 2025-2035, tầm nhìn đến năm 2045" và Quyết định số 2372/QĐ-TTg ngày 16 tháng 12 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án "Tăng cường dạy và học ngoại ngữ giai đoạn 2025-2035, định hướng đến năm 2045;

Căn cứ Quyết định số 2422/QĐ-BGDĐT ngày 18 tháng 8 năm 2026 về Khung nội dung giáo dục trí tuệ nhân tạo (AI) cho học sinh phổ thông và Công văn số 5588/BGDĐT-GDPT ngày 19/8/2026 gửi các Sở GD&ĐT, hướng dẫn triển khai thực hiện nội dung giáo dục AI cho học sinh phổ thông từ năm học 2026-2027;

Công văn số 4567/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Thông tư số 05/2025/TT-BGDĐT ngày 07/3/2025 quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông, dự bị đại học; Thông tư số 21/2025/TT-BGDĐT ngày 23/9/2025 quy định chế độ trả tiền lương dạy thêm giờ đối với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập;

Thông tư số 19/2026/TT-BGDĐT ngày 31/3/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT quy định về dạy thêm, học thêm;

Quyết định số 2993/QĐ-BGDĐT ngày 29/10/2025 phê duyệt chương trình và tài liệu hướng dẫn dạy bơi an toàn cho học sinh; Quyết định số 973/QĐ-TTg ngày 01/6/2026 phê duyệt Chương trình Sức khỏe học đường giai đoạn 2026-2035 và Kế hoạch số 444/KH-UBND ngày 12/8/2026 của UBND Thành phố;

Quyết định số 3442/QĐ-SGDĐT ngày 16/10/2023 ban hành Bộ tiêu chí Trường học Hạnh phúc trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; Quyết định số 4418/QĐ-UBND ngày 04/10/2024 ban hành Bộ tiêu chuẩn công nhận Trường học số trên địa bàn Thành phố;

Căn cứ Quyết định 762/QĐ-UBND ngày 08 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, quyết định phê duyệt Đề án "Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021-2030";

Căn cứ Quyết định 3249/QĐ-UBND ngày 06 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt Đề án "Giáo dục thông minh và học tập suốt đời" tại Thành Phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 - 2030"; Đề án "Tích hợp giảng dạy và ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong hệ thống giáo dục TP.HCM giai đoạn 2025 - 2030, tầm nhìn 2045";

Căn cứ Quyết định số 5067/QĐ-UBND ngày 11 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Kế hoạch thời gian năm học đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 8585/SGDĐT-GDPT ngày 20 tháng 8 năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2026 - 2027;

Căn cứ Quyết định số 1270/QĐ-SGDĐT ngày 24 tháng 5 năm 2022 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, quyết định về việc ban hành kế hoạch triển khai tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Hướng dẫn số 2174/SGDĐT-GDPT ngày 10 tháng 09 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông từ năm học 2025 – 2026;

Căn cứ Công văn số 2487/SGDĐT-GDPT ngày 18 tháng 9 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức kiểm tra, đánh giá học sinh trung học từ năm học 2025 - 2026;

Căn cứ Công văn số 1619/SGDĐT-KHTC ngày 20 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Về hướng dẫn lựa chọn nội dung trong chương trình của nhà trường từ năm học 2025-2026 tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ văn bản số 3363/SGDĐT-GDPT ngày 15 tháng 10 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn triển khai hoạt động giáo dục STEM trong các trường trung học từ năm 2025-2026;

Căn cứ Kế hoạch số 9261/KH-GDPT ngày 08 tháng 9 năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo về triển khai thực hiện nội dung giáo dục trí tuệ nhân tạo cho học sinh phổ thông từ năm học 2026-2027;

Căn cứ Công văn 9317/SGDĐT-GDPT ngày 09 tháng 9 năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo về giảm hồ sơ, sổ sách, hội họp, báo cáo trung gian trong các cơ sở giáo dục phổ thông; tinh gọn các kỳ thi, cuộc thi, hội thi cấp Thành phố đối với giáo dục phổ thông;

Căn cứ Quyết định số 70/2026/QĐ-UBND ngày 15 tháng 9 năm 2026 của Uỷ ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quyết định ban hành quy định về các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo của cơ sở giáo dục công lập thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và Danh mục các khoản thu và mức thu dịch vụ phục vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo của cơ sở giáo dục công lập thuộc phạm vi quản lý của Uỷ ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 252/QĐ-UB ngày 21 tháng 9 năm 1979 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về Thành lập Trường phổ thông Trung học "Phan Đăng Lưu" và Trường phổ thông Trung học "Thanh Đa" trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ kế hoạch chiến lược phát triển trường THPT Thanh Đa;

Căn cứ các văn bản quy định hiện hành liên quan thực hiện nhiệm vụ về tổ chức, hoạt động của nhà trường và tình hình thực tiễn tại đơn vị.

Trường THPT Thanh Đa xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2026 - 2027, cụ thể như sau:

I. BỐI CẢNH VÀ ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Bối cảnh bên ngoài

Năm học 2026 - 2027 là năm học ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh (SGDĐT) tiếp tục vận hành ổn định và nâng cao hiệu quả quản trị theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Đây cũng là giai đoạn toàn ngành tập trung triển khai thực hiện có chiều sâu quyết tâm chính trị theo tinh thần Nghị quyết số 71-NQ/TW về "Đột phá phát triển giáo dục và đào tạo trong giai đoạn mới".

Bên cạnh đó, bối cảnh năm học mới tiếp tục ghi nhận sự chuyển mình mạnh mẽ thông qua việc cụ thể hóa các văn bản và đề án chiến lược liên quan: Chiến lược phát triển giáo dục và đào tạo đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (ban hành kèm theo Quyết định số 1705/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ); Đề án "Đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học (ban hành kèm theo Quyết định số 2371/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ), thúc đẩy nâng cao năng lực hội nhập quốc tế trực tiếp cho học sinh phổ thông;

Quy định triển khai công nghệ mới và bảo đảm an toàn mạng (hướng dẫn tích hợp năng lực số, sử dụng Trí tuệ nhân tạo có trách nhiệm và tuân thủ Khung đạo đức trí tuệ nhân tạo quốc gia tại Thông tư số 05/2026/TT-BKHCN).

Xuất phát từ bối cảnh nêu trên, ngành Giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh xác định chủ đề năm học 2026 - 2027 là: ***"Đổi mới tư duy - Chuyển biến mạnh mẽ - Kết quả thực chất"***. Chủ đề này thể hiện quyết tâm tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong quản lý; phát huy tinh thần đổi mới, sáng tạo trong dạy và học; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong quản lý giáo dục; thúc đẩy hội nhập quốc tế; qua đó nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục phổ thông, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục trong giai đoạn mới.

Sự kết hợp đồng bộ giữa định hướng đột phá của Nghị quyết 71-NQ/TW, cùng việc duy trì hiệu quả chính sách miễn học phí và phổ cập giáo dục của Quốc hội chính là tiền đề quan trọng vững chắc để nhà trường nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Trên cơ sở đó, nhà trường chủ động chuyển mạnh từ tư duy "quản lý hành chính" sang "kiến tạo phát triển" và "quản trị hiện đại" theo đúng mục tiêu đột phá mà Trung ương đã định hướng. Xuất phát từ bối cảnh nêu trên, nhà trường xác định định hướng chủ đề và trọng tâm trong năm học 2026 - 2027 là: **"Kỷ cương trường học - Chuyển đổi số toàn diện - Đổi mới phương pháp, tăng cường ứng dụng AI và xây dựng Trường học hạnh phúc"**. Định hướng này thể hiện quyết tâm tăng cường kỷ luật, kỷ cương văn hóa ứng xử; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin thông qua đồng bộ học bạ số; nâng cao chất lượng dạy học tích hợp, trải nghiệm STEM; hướng tới một môi trường giáo dục an toàn, hội nhập quốc tế, hạnh phúc.

1.1. Thời cơ

- Các văn bản, nghị quyết, chiến lược phát triển giáo dục của Đảng và Nhà nước; các văn bản, hướng dẫn, chỉ đạo về giáo dục đào tạo của Bộ Giáo dục và trực tiếp là Sở Giáo dục và đào tạo TP HCM là nền tảng quan trọng để xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, đảm bảo tính định hướng và phù hợp với mục tiêu chung của ngành. Đặc biệt là Nghị quyết số 71-NQ/TW và Chiến lược phát triển giáo dục đến năm 2030 tạo động lực mạnh mẽ để nhà trường mạnh dạn đổi mới tư duy quản trị. Các văn bản hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2026 - 2027 của SGDĐT TP.HCM tạo điều kiện thuận lợi về chính sách, hành lang pháp lý và là động lực để nhà trường xem xét, đổi mới, và cập nhật nội dung chương trình giảng dạy, đảm bảo tính thời sự và thiết thực.

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm hướng dẫn, chỉ đạo trong chuyên môn của Sở Giáo dục và Đào tạo, sự đồng hành phối hợp của chính quyền địa phương trong mô hình quản lý hai cấp mới; sự đầu tư của các cấp về xây dựng, trang bị cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để phục vụ cho việc đổi mới hoạt động dạy và học của nhà trường, đảm bảo các điều kiện tiên quyết cho việc dạy học 2 buổi/ngày, triển khai mô hình "Lớp học số" và bài học STEM. Những biến đổi trong văn hóa, lối sống, và giá trị xã hội cũng tác động đến việc xây dựng kế hoạch giáo dục, đặc biệt là trong việc giáo dục đạo đức, kỹ năng mềm cho học sinh.

- Sự phát triển của công nghệ thông tin, internet và các nền tảng học tập trực tuyến với những công cụ hỗ trợ đắc lực cho công tác giảng dạy, học tập và quản lý giáo dục mang đến cơ hội để nâng cao chất lượng dạy học, tăng cường tính tương tác, cá nhân hóa lộ trình học tập và mở rộng không gian học tập cho học sinh và quản lý giáo dục hiệu quả hơn. Đặc biệt là sự bùng nổ của hạ tầng số và công cụ Trí tuệ nhân tạo (AI) tạo điều kiện chuyển đổi số trong giáo dục, thực hiện sự chuẩn hóa của Học bạ số toàn ngành và sự ra đời của Khung đạo đức trí tuệ nhân tạo quốc gia mở ra thời cơ lớn. Nhà trường có thể khai

thác các công cụ AI và dữ liệu lớn để cá nhân hóa lộ trình học tập của học sinh, tối ưu hóa hồ sơ sổ điện tử và giảm tải áp lực thủ tục hành chính cho giáo viên, thực hiện chuyển đổi số để quản trị trường học.

- Với định hướng hội nhập quốc tế rõ nét, nhu cầu hội nhập và giao lưu giáo dục quốc tế ngày càng tăng. Nhà trường có cơ hội hợp tác với các tổ chức giáo dục nước ngoài, trường học quốc tế, tiếp cận các chương trình đào tạo tiên tiến, và trao đổi giáo viên, học sinh. Với việc triển khai Đề án "Đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học", nhà trường có cơ hội thuận lợi để mở rộng môi trường giao tiếp thực tế, hợp tác ứng dụng các chương trình chuẩn quốc tế, nâng cao năng lực cạnh tranh toàn cầu cho học sinh.

- Phụ huynh và cộng đồng ngày càng quan tâm hơn đến chất lượng giáo dục và sẵn sàng đầu tư cho con em mình. Sự đồng thuận cao từ gia đình và xã hội và có mức độ sẵn sàng cao trong việc đầu tư, phối hợp triển khai các mô hình giáo dục tiên tiến. Đây là nguồn lực lớn để nhà trường huy động và tạo ra các chương trình học chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu học tập đa dạng; thực hiện xã hội hóa trong giáo dục để thực hiện giáo dục toàn diện. Cơ chế xã hội hóa minh bạch và các mô hình mang tính kết nối cao như "Trường học xanh, lớp học mở", "Trường học hạnh phúc" tạo điều kiện cho phụ huynh đồng hành trực tiếp vào các hoạt động giáo dục, hoạt động trải nghiệm, hoạt động bán trú của con em.

1.2. Thách thức

- Áp lực đổi mới tư duy và tốc độ tự bồi dưỡng: Tinh thần đột phá của Nghị quyết 71-NQ/TW và chủ đề năm học đòi hỏi mỗi cán bộ, giáo viên, mỗi cá nhân trong nhà trường nêu cao tinh thần, trách nhiệm, dứt khoát xóa bỏ tư duy lối mòn; ý thức tự học, tự rèn luyện và không ngừng đổi mới về tư duy, nhận thức về lý luận giáo dục để đáp ứng yêu cầu phát triển chung của xã hội; đòi hỏi mỗi người phải liên tục cập nhật năng lực số, kỹ năng ứng dụng AI một cách có trách nhiệm, và phương pháp dạy học tích hợp liên môn. Điều này tạo ra áp lực đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu đồng bộ trên diện rộng trong thời gian ngắn.

- Sự chưa đồng bộ về cơ sở vật chất và công nghệ: Dù được đầu tư, nhưng tốc độ nâng cấp hạ tầng mạng, thiết bị phòng thí nghiệm thông minh, phòng học thông minh, phòng máy tính với yêu cầu về phần mềm bản quyền, bảo mật, và điều kiện triển khai "Lớp học số", chuyển đổi số tại một số thời điểm vẫn chưa đáp ứng kịp đòi hỏi vận hành học liệu số và thực hành công nghệ cao.

- Thách thức quản trị dữ liệu sạch và an toàn thông tin: Khi chuyển dịch hoàn toàn sang môi trường số (100% học bạ số, chữ ký số, liên thông cơ sở dữ liệu dùng chung), nhà trường phải đối mặt với thách thức lớn về việc bảo mật thông tin, bảo vệ quyền riêng tư dữ liệu của học sinh và duy trì nguyên tắc dữ liệu "đúng, đủ, sạch, sống", đồng thời thách thức trong bố trí kinh phí để đảm bảo phần mềm bản quyền tất cả máy tính của trường.

- Mặt trái của không gian mạng và sự lệch lạc kỹ năng sống: Trong kỷ nguyên số, học sinh dễ bị tác động bởi các luồng văn hóa lai căng, nguy cơ lạm dụng hoặc lệ thuộc vào các công cụ AI để sao chép, gian lận học thuật. Điều này đặt ra thách thức nặng nề cho nhà trường trong việc vừa giáo dục lý tưởng, giữ gìn bản sắc dân tộc, đạo đức, lối sống, quan hệ ứng xử, đối nhân xử thế và trách nhiệm công dân với bản thân, gia đình và quê hương đất nước, vừa phải chủ động phòng ngừa bạo lực học đường, lừa đảo hoặc bắt nạt trên môi trường mạng.

- Yêu cầu kiểm soát lạm thu và tính "hình thức": Xã hội ngày càng kỳ vọng cao vào chất lượng giáo dục nhưng lại rất nhạy cảm với các vấn đề chi phí. Nhà trường đối mặt với thách thức phải tổ chức thực hiện các đề án, chương trình nhà trường, hoạt động STEM,

trải nghiệm, hướng nghiệp đi vào chiều sâu chuyên môn, thực chất, tuyệt đối không chạy theo phong trào nặng tính trình diễn, đồng thời đảm bảo nguyên tắc tự nguyện, không làm phát sinh chi phí biến tướng gây bức xúc cho phụ huynh.

2. Bối cảnh bên trong

2.1. Điểm mạnh

- Được lãnh đạo, các phòng ban Sở Giáo dục và chính quyền địa phương quan tâm tạo điều kiện; sự ủng hộ nhiệt tình của các ban ngành đoàn thể và sự hỗ trợ của các đơn vị đối tác.

- Nội bộ đoàn kết, quyết tâm trong xây dựng và phát triển nhà trường; phát huy tốt tinh thần dân chủ trong đơn vị; thống nhất quan điểm chủ trương từ Chi bộ đến chính quyền, Công đoàn, Đoàn Thanh niên và các tổ chuyên môn; từ tổ chuyên môn đến từng cá nhân.

- Cơ sở vật chất tiếp tục được đầu tư, nâng cấp đảm bảo phục vụ cho hoạt động dạy học, đặc biệt là chuẩn bị tốt mọi điều kiện cho đổi mới giáo dục và giáo dục toàn diện học sinh trong giai đoạn hiện nay.Trường có đủ giáo viên, đủ phòng học bộ môn, phòng thực hành, thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu dạy học 2 buổi/ngày. Nhà trường quan tâm xây dựng, sửa chữa cảnh quan trong khuôn viên trường tạo môi trường xanh, thân thiện, vui chơi cho học sinh; tất cả các phòng học đều được trang bị đầy đủ thiết bị dạy học, máy chiếu, máy lạnh.

- Trong những năm gần đây chất lượng giáo dục toàn diện và giáo dục mũi nhọn đã có sự chuyển biến đáng kể. Trường có đội ngũ giáo viên có kinh nghiệm, tay nghề vững vàng, nhiệt tình, tâm huyết, yêu nghề có tinh thần trách nhiệm. Tất cả giáo viên đều đạt chuẩn và trên chuẩn. Trường có giáo viên hạng II, đạt các danh hiệu chiến sĩ thi đua, giáo viên dạy giỏi cấp trường, cấp thành phố, giáo viên đạt giải thiết kế bài giảng STEM cấp TP. Số học sinh đạt giải các cuộc thi cấp thành phố tăng mỗi năm như học sinh giỏi (Olympic), thể dục thể thao, NCKH,…

- Ban đại diện Cha mẹ học sinh trường luôn quan tâm, luôn có những đóng góp tích cực và hỗ trợ các hoạt động dạy học, giáo dục của nhà trường trong những điều kiện, hoàn cảnh phù hợp giúp giáo dục học sinh hiệu quả. Các năm học qua, phụ huynh học sinh đã tài trợ trang bị đầy đủ máy chiếu cố định cho tất cả các phòng học, mái che sân trường, màn hình LED sân trường phục vụ cho tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp của học sinh.

- Hầu hết học sinh đều chăm, ngoan, thực hiện tốt nội quy học sinh, luôn nỗ lực học tập, rèn luyện, có tinh thần đam mê khoa học và có khả năng tự học, tự nghiên cứu, có tinh thần tích cực trong hoạt động phong trào, công tác xã hội, thiện nguyện.

2.2. Điểm yếu

- Một số ít giáo viên chưa đáp ứng các yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng CNTT và chuyển đổi; một số nhân viên chưa chủ động, sáng tạo trong tham mưu, thực hiện nhiệm vụ nhất là phục vụ cho công tác chuyển đổi số trong nhà trường.

- Điểm tuyển sinh đầu vào lớp 10 chưa cao; số học sinh đậu vào các trường Đại học công lập và chất lượng cao dù có tăng nhưng chưa nhiều.

- Cơ sở vật chất của trường có dấu hiệu hư hỏng cần sửa chữa, tu bổ và xây mới. Diện tích nhà trường chưa đạt quy định; sĩ số học sinh/lớp còn cao do đặc thù chương trình

GDPT và do đảm bảo tối đa cho nguyện vọng của học sinh khi đăng kí các môn học lựa chọn; khu vực ăn ở bán trú còn tận dụng các phòng học, chưa có khu vực riêng.

+ Thiếu phòng học, phòng chức năng: Phòng làm việc riêng của tổ chuyên môn chưa có; một số thiết bị dạy học hư hỏng, kém chất lượng; phòng học thiếu, không đủ cho từng lớp riêng biệt, phải chia ca học, không đảm bảo cho mỗi lớp một phòng (44 lớp/40 phòng).

+ Phòng học STEM được trang bị tại thư viện. Tuy nhiên chưa đáp ứng được nhiều việc đổi mới dạy học theo định hướng STEM, dạy học STEM, trải nghiệm. Nhà trường tiếp tục quan tâm, xin chủ trương vận động thực hiện phòng học thông minh và STEM, để đảm bảo yêu cầu thực tiễn của giáo dục hiện đại.

+ Chưa có hồ bơi, nhà thi đấu; các máy tính để dạy học đã cũ, cấu hình không đảm bảo.

- Nhân sự bị thừa-thiếu cục bộ, cơ sở vật chất và thiết bị dạy học chỉ đáp ứng tối thiểu yêu cầu của chương trình.

- Một số học sinh chưa thực sự chăm học, sức học yếu, có thái độ học tập và rèn luyện chưa tốt. Một số học sinh có biểu hiện không tốt về sức khỏe tinh thần, tâm lý,...cần sự động viên và hỗ trợ nhiều từ phía thầy cô, gia đình và bạn bè.

3. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

- Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (CTGDPT) trong năm học 2026 - 2027 bảo đảm tính khoa học, sư phạm, khai thác tối đa hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học giúp học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của Chương trình; thực hiện có hiệu quả dạy học 2 buổi/ngày. Ưu tiên thời lượng buổi thứ hai cho hoạt động thực hành, bài học STEM/STEAM, bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo nâng cao năng lực cho học sinh; từng bước hiện thực hóa Đề án đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ hai, nâng cao năng lực tin học theo chuẩn quốc tế, giáo dục trí tuệ nhân tạo,…

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo; thực hiện Đề án "Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030". Triển khai thực hiện Khung Năng lực số, Học bạ số và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) đổi mới công tác quản lý giáo dục.

+ Quản trị: Triển khai thực hiện hiệu quả thiết thực, chuyển đổi số trong dạy học và quản lý giáo dục; hoàn thiện cơ sở dữ liệu Ngành, đảm bảo đồng bộ, liên thông về dữ liệu theo nguyên tắc "đúng, đủ, sạch, sống"; tập trung thực hiện chuyển đổi số trong quản lí kết quả học tập và rèn luyện của học sinh; triển khai chất lượng, hiệu quả Học bạ số (triển khai hiệu quả 100% học bạ số và hồ sơ điện tử, áp dụng chữ ký số cá nhân cho 100% cán bộ, giáo viên phê duyệt học bạ và sổ sách chuyên môn, xóa bỏ hoàn toàn hồ sơ giấy);

+ Hạ tầng số và Lớp học số: Nghiên cứu vận hành mô hình "Lớp học số" trực tiếp kết hợp trực tuyến để chia sẻ học liệu và tối ưu hóa đội ngũ giáo viên. Từng bước hoàn thiện Thư viện số, xây dựng kho học liệu số và ngân hàng câu hỏi kiểm tra dùng chung; xây dựng học liệu số, sử dụng có hiệu quả hệ thống dạy học trực tuyến của trường.

+ Ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI): Tăng cường ứng dụng công nghệ và công cụ AI phục vụ quản lý hành chính, cá nhân hóa lộ trình học tập của học sinh. Tổ chức quán triệt, hướng dẫn học sinh sử dụng công nghệ an toàn, có trách nhiệm, tuân thủ nghiêm túc Khung

đạo đức trí tuệ nhân tạo quốc gia (Thông tư 05/2026/TT-BKHCN) nhằm chống gian lận học thuật.

- Xây dựng kế hoạch nâng cao chất lượng và công khai chất lượng giáo dục, đẩy mạnh thực hiện mô hình "Trường học xanh, lớp học mở". Xây dựng, phát triển mô hình "Trường học hạnh phúc". Thực hiện tốt và hiệu quả công tác tự đánh giá kiểm định chất lượng nhà trường và đăng kí đánh giá ngoài theo chu kỳ (phấn đấu đạt chuẩn quốc gia cấp độ 1).

- Xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh, an toàn, thân thiện, tạo điều kiện tốt nhất để học sinh được phát triển những phẩm chất và năng lực theo 4 trụ cột của UNESCO: "Học để biết, học để làm, học để chung sống, học để khẳng định mình".

- Chú trọng đổi mới công tác quản lí, quản trị trường học, thực hiện dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục; tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học, giám sát theo thẩm quyền; thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện từng địa phương, đơn vị, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học trong các cơ sở giáo dục phổ thông.

- Tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, bảo đảm cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định;

- Làm tốt công tác phối hợp, tư vấn hướng nghiệp, phân luồng, phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục; thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục bình đẳng giới, giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.

- Tham mưu cấp ủy chi bộ đưa giáo dục của nhà trường vào chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội chi bộ, Nghị quyết đại hội các cấp với các nhiệm vụ, chỉ tiêu cụ thể phù hợp với điều kiện của trường.

3.1. Quy mô lớp, học sinh, giáo viên toàn trường năm học 2026 – 2027

3.1.1. Quy mô lớp, học sinh (tính đến 31/8/2026)

Khối	Số học sinh	Số lớp	Số học sinh/lớp
10	795	17	46.7
11	430	10	43
12	727	17	42.7
Tổng cộng	1952	44	44.13

3.1.2. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên toàn trường

- Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên: 90

Trong đó: + Cán bộ quản lý: 03 (Tiến sĩ: 01, Thạc sĩ: 02)

+ Giáo viên kiêm trợ lý thanh niên: 01

+ Giáo viên trực tiếp đứng lớp: 87 (+ 3 CBQL)

- Trình độ giáo viên: 100% đạt chuẩn và trên chuẩn. Trong đó số CBQL, giáo viên đạt trên chuẩn là: 24 (26.7%)

- Nhân viên hành chính: 06 (trong đó có 02 hợp đồng – Trung cấp, Trình độ ĐH: 05)

- Nhân viên bảo vệ, lao công tạp vụ: 07; Nhân viên giám thị, y tế: 05

- Tỷ lệ giáo viên/lớp: 90/44 =2.05 (kể cả CBQL)

Tổng số GV	Số Giáo viên theo môn														
	Toán	Lý	Hóa	Sinh	Tin	Văn	Anh	Sử	Địa	KT PL	CN	QP AN	GD TC	AN	MT
90	14	8	7	4	5	11	11	8	4	3	3	4	6	1	1

(Phụ lục 1. Tình hình học sinh và đội ngũ)

3.1.3. Về tình hình Cơ sở vật chất, phòng học:

- Diện tích khuôn viên trường khoảng 8000m^2. Diện tích bình quân: 4.1 m^2 /HS.

Diện tích trường	Số phòng học	Số phòng thí nghiệm	Phòng LAB	Số phòng vi tính	Số phòng khác	Diện tích nhà ăn	Diện tích khu bán trú
≈ 8000m^2	40	3	2	3	25	200m^2	1200 m^2

- Tổng số phòng học: 40 (Trong đó phòng học kiên cố: 40)

+ Có 40/40 phòng học được trang bị máy chiếu cố định (do PHHS tài trợ và của trường), máy lạnh.

+ Có 02 máy chiếu di động (đang hoạt động tốt) 02 máy laptop.

- Các phòng chức năng phục vụ giảng dạy khác:

+ Phòng Tập đa năng: 01(sức chứa khoảng 300 chỗ ngồi)

+ Phòng thiết bị thực hành (thí nghiệm): 03 (Lý-Hóa-Sinh)

+ Phòng dạy Tin học: 03 (có máy chiếu, số máy tính hoạt động 45/phòng)

+ Phòng LAB + Phòng học âm nhạc: 01 (được trang bị thiết bị dạy học như phòng học đa năng).

+ Phòng học mỹ thuật: 01

- 100% phòng học và phòng sử dụng giảng dạy đều được trang bị hệ thống âm thanh.

- Cơ sở vật chất, phòng học, thiết bị được bố trí phù hợp, đảm bảo đủ ánh sáng và thoáng mát, máy lạnh cho học sinh học tập.

Nhà trường có đủ các điều kiện về cơ sở vật chất đảm bảo cho việc dạy 2 buổi/ngày.

(Phụ lục 2. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học)

3.2. Định hướng chương trình dạy học

Chương trình dạy học được xây dựng linh hoạt, kế thừa, đồng thời phát huy tính mở, gắn với đặc thù của nhà trường và yêu cầu thực tiễn của địa phương. Việc tổ chức dạy học chú trọng đổi mới phương pháp, đa dạng hóa hình thức tổ chức, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, đồng thời phát huy vai trò chủ động, sáng tạo của học sinh. Định hướng này nhằm tạo điều kiện để học sinh phát triển toàn diện, có khả năng thích ứng

với yêu cầu hội nhập quốc tế, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục phổ thông trong giai đoạn mới.

Tổ chức thực hiện dạy học 2 buổi/ngày nhằm thực hiện hiệu quả mục tiêu Chương trình giáo dục phổ thông, bảo đảm về thời lượng dạy học các môn học và tổ chức các hoạt động giáo dục để nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục toàn diện; nâng cao chất lượng giờ học; tổ chức thực hiện lớp học chạy đảm bảo tối đa nhu cầu học tập các môn học lựa chọn theo đúng tinh thần của chương trình giáo dục và nguyện vọng của học sinh.

Thực hiện nghiêm túc Thông tư 19/2026/TT-BGDĐT (31/3/2026) quy định về dạy thêm, học thêm khắc phục tình trạng dạy thêm, học thêm không đúng quy định, không gây quá tải, phù hợp tâm sinh lí và sức khỏe học sinh; xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn, bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục; đảm đảm quyền lợi, đáp ứng nhu cầu, nguyện vọng của học sinh, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường;

Xây dựng kế hoạch và sử dụng hiệu quả ngân sách để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, thực hiện hiệu quả chủ trương xã hội hóa giáo dục bảo đảm nguyên tắc tự nguyện, công khai, minh bạch, đúng quy định của pháp luật.

Kế hoạch giáo dục của nhà trường và tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường, bảo đảm phát triển toàn diện về phẩm chất, năng lực, thể chất, thẩm mỹ, kỹ năng sống, năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI), trải nghiệm, giáo dục STEM. Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học và ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số đáp ứng yêu cầu của chương trình giáo dục; bố trí thời gian thực hiện chương trình hiệu quả bảo đảm tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; bảo đảm cuối năm học học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình. Trong đó lưu ý một số nội dung sau:

3.3. Thực hiện khung chương trình môn học

- Học kỳ 1: từ 07/9/2026 đến 09/01/2027 (18 tuần thực học và một tuần dự trữ)

  + Dự kiến kiểm tra giữa kỳ 1 vào tuần thứ 9/HK1

  + Dự kiến kiểm tra cuối kỳ 1 vào tuần thứ 15,16/HK1

- Học kỳ 2: từ 10/01/2027 đến 22/5/2027 (17 tuần thực học).

  + Dự kiến kiểm tra giữa kỳ 2 vào tuần thứ 8/HK2

  + Dự kiến kiểm tra cuối kỳ 2 vào tuần thứ 13,14/HK2

(dự kiến Kiểm tra cuối kỳ nếu có thay đổi theo thực tiễn nhà trường và sẽ thông tin trong kế hoạch kiểm tra từng đợt)

- Từ 23/5-31/5/2027: Hoàn thành kế hoạch năm học, bế giảng.

* 8 môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc bao gồm: Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, Lịch sử, Giáo dục thể chất, Giáo dục quốc phòng và An ninh, Hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp, Nội dung giáo dục của địa phương.

* 04 môn học lựa chọn và 03 chuyên đề học tập thuộc các môn học:

Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học, Địa lí, Giáo dục kinh tế và pháp luật, Công nghệ công nghiệp/Công nghệ nông nghiệp, Âm nhạc, Mỹ thuật

(*Thông tin lớp học cùng các nhóm môn, chuyên đề học tập lựa chọn được Đính kèm Quyết định số 112/QĐ-THPTTĐ, ngày 14/8/2026 Quyết định về phân phối tiết dạy năm học 2026-2027*)

Số tiết dạy trong năm đối với các môn học và các hoạt động giáo dục chính khóa:

STT	MÔN	**LỚP 10, 11, 12**								
		Số tiết chuẩn/tuần (*các môn bắt buộc*)			Số tiết lựa chọn/tuần (*4 môn lựa chọn/lớp*)			Số tiết chuyên đề/tuần *(nếu môn có CĐ)*		
		HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN
1	TOÁN	3	3	105				1	1	35
2	VĂN	3	3	105				1	1	35
3	ANH	3	3	105						35
4	SỬ 10	1	2	52				1	1	35
	SỬ 11	1	2	52				1	1	35
	SỬ 12	2	1	52*				1	1	35
5	QPAN	1	1	35						
6	GDTC	2	2	70						
7	Nội dung GDĐP	1	1	35						
8	Hoạt động TN,HN	3*	3*	105						
9	LÝ				2	2	70	1	1	35
10	HÓA				2	2	70	1	1	35
11	SINH				2	2	70	1	1	35
12	ĐỊA				2	2	70	1	1	35
13	GDKT&PL				2	2	70			
14	TIN HỌC				2	2	70	1	1	35
15	CÔNG NGHỆ-CN				2	2	70			
16	CÔNG NGHỆ-NN				2	2	70			

STT	MÔN	LỚP 10, 11, 12								
		Số tiết chuẩn/tuần (*các môn bắt buộc*)			Số tiết lựa chọn/tuần (*4 môn lựa chọn/lớp*)			Số tiết chuyên đề/tuần *(nếu môn có CĐ)*		
		HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN
17	ÂM NHẠC				2	2	70			
18	MỸ THUẬT				2	2	70			
TỔNG CỘNG		17 tiết /tuần	18 tiết /tuần	577 (năm)	8 tiết /tuần	8 tiết /tuần	280 (năm)	3 tiết /tuần	3 tiết /tuần	105 (năm)

Lưu ý: đối với Hoạt động TNHN bố trí 02 tiết/tuần/lớp (70 tiết/năm) theo thời khóa biểu + 35 tiết SHTT/năm (theo Kế hoạch hoạt động TNHN tập thể của Hoạt động Trải nghiệm, hướng nghiệp tập trung theo khối lớp và theo chuyên đề sinh hoạt đầu tuần).

II. TỔ CHỨC DẠY HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Tổ chức dạy học nội dung các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc, lựa chọn, chuyên đề học tập của Chương trình GDPT hiện hành

1.1. Triển khai tổ chức dạy học và hoạt động giáo dục

Căn cứ Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành, các văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh:

- Giao quyền chủ động cho các tổ chuyên môn trong xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ chuyên môn và duyệt kế hoạch cá nhân của giáo viên.

+ Các Tổ chuyên môn chủ động, linh hoạt trong việc xây dựng Kế hoạch dạy học môn học cho các khối lớp: thống nhất sắp xếp, điều chỉnh thứ tự các bài dạy hoặc chủ đề học tập cho phù hợp; tùy vào năng lực, mức tiếp thu của từng đối tượng học sinh. đảm bảo thực hiện khung chương trình; phân phối chương trình cụ thể.

+ Các Tổ chuyên môn thực hiện đưa các nội dung dạy học lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục quyền con người; tích hợp hiệu quả các nội dung giáo dục về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí và đạo đức liêm chính; tăng cường tích hợp giáo dục STEM/STEAM vào các môn học và hoạt động giáo dục, hướng dẫn HS nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo trong nhà trường; giáo dục bình đẳng giới; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, lòa cho học sinh; giáo dục truyền thống văn hóa dân tộc; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục tăng cường năng lực số, năng lực trí tuệ nhân tạo (AI), kỹ năng số và các nội dung giáo dục lồng ghép khác; hướng dẫn học sinh học tập nội dung giáo dục kiến thức pháp luật về An toàn giao thông đường bộ trên trang bình dân học vụ số.

Nhà trường thống nhất hệ thống dạy học trực tuyến là K12online (hoặc nếu có thay đổi sẽ thông tin kịp thời đến toàn thể nhà trường) để hỗ trợ tổ chức dạy học, hoàn thành chương trình (trong những trường hợp bất khả kháng theo thông báo của nhà trường và tình hình thực tiễn). Tổ chuyên môn thống nhất việc sử dụng hệ thống dạy học trực tuyến K12online để hỗ trợ tổ chức dạy học, hoàn thành chương trình; thống nhất những nội dung, sử dụng bài giảng điện tử, học liệu số,...do tổ đã xây dựng, được phê duyệt cấp tổ, cấp trường để triển khai thực hiện cho các khối lớp.

Tiết học ngoài không gian lớp học, ngoài nhà trường: theo kế hoạch của tổ chuyên môn hoặc của cá nhân giáo viên (phải có kế hoạch từ đầu năm được duyệt của Hiệu trưởng và có thông báo cho nhà trường trước khi thực hiện thực tế về thời gian, phương thức tổ chức,…). Tiết học này phải có kế hoạch bài dạy, có đầy đủ các thông tin về thời gian, địa điểm, cách thức tổ chức, kinh phí phát sinh (nếu có) và phải được phê duyệt từ đầu năm.

Các môn học được phân theo tiết trong thời khóa biểu do giáo viên được phân công thực hiện đảm bảo số tiết quy định của chương trình.

Trường tăng cường tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, giáo dục kỹ năng sống, hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao nhằm tạo môi trường học tập tích cực, toàn diện, giúp học sinh phát triển hài hòa về đức, trí, thể, mỹ.

Các tổ chuyên môn chủ động xây dựng kế hoạch, thực hiện đổi mới phương pháp, ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy; phối hợp chặt chẽ giữa gia đình, nhà trường và xã hội để nâng cao hiệu quả giáo dục, đáp ứng mục tiêu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trong giai đoạn hiện nay.

1.2. Công tác đổi mới quản lý giáo dục

a. Đổi mới sinh hoạt Tổ nhóm chuyên môn, nâng cao chất lượng giảng dạy và sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn

Thực hiện theo Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24/3/2026 của Bộ giáo dục và đào tạo ban hành Điều lệ trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

Thực hiện theo Công văn số 4069/BGDĐT-GDPT ngày 01/7/2026 của Bộ GDĐT và Công văn số 6945/SGDĐT-GDPT ngày 15/7/2026 của Sở GDĐT TP.HCM ngày 15/7/2026 về hướng dẫn tổ chức sinh hoạt chuyên môn trong cơ sở giáo dục phổ thông và sinh hoạt cụm chuyên môn.

Lưu ý:

+ Việc sinh hoạt tổ (nhóm) chuyên môn phải thực chất: Đảm bảo số lần sinh hoạt tối thiểu 02 tuần/lần, tập trung sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, bàn bạc những việc phải làm để nâng cao hiệu quả giảng dạy, chất lượng bộ môn, chia sẻ kinh nghiệm, đổi mới phương pháp cụ thể trong từng bài học, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ thường xuyên cho thành viên trong tổ. Thống nhất trọng tâm bài học, từng chương, từng dạng bài tập, trọng tâm từng khối lớp,... Thực hiện thảo luận việc xây dựng đề cương chung, ngân hàng câu hỏi chung, xây dựng ma trận mô tả năng lực học sinh, dạy học STEM, xây dựng học liệu số, dạy học trực tuyến, kế hoạch bài dạy mẫu có tích hợp phát triển năng lực số, giáo dục năng lực AI cho học sinh… phù hợp với trình độ học sinh của nhà trường.

+ Mỗi môn/tổ xây dựng ít nhất 02 chủ đề, chuyên đề sinh hoạt nghiên cứu bài học /năm; hồ sơ và quy trình theo hướng dẫn tại Công văn số 6945/SGDĐT-GDPT; tập trung

vào mục tiêu, quan sát hoạt động học và điều chỉnh. Dự giờ nghiên cứu bài học không sử dụng để xếp loại giờ dạy.

+ Xây dựng chủ đề/chuyên đề tự bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên của tổ về năng lực số, AI, BDTX; xây dựng và thẩm định học liệu số, đảm bảo chất lượng học liệu trình Hiệu trưởng phê duyệt cấp trường. Mỗi tổ chuyên môn đảm bảo số học liệu số theo văn bản hướng dẫn sinh hoạt Tổ chuyên môn, cụm chuyên môn của SGDĐT.

+ Thực hiện công tác kiểm tra hoạt động sư phạm: việc thực hiện chương trình, thực hiện các kế hoạch hoạt động của Tổ chuyên môn, các kế hoạch của nhà trường, thực hiện quy chế chuyên môn, hồ sơ sổ sách,....

+ Đánh giá thực chất hiệu quả giảng dạy, tham gia hoạt động phong trào, hoạt động chung của từng giáo viên trong tổ, các hoạt động kiêm nhiệm, giáo dục học sinh.

(*Đính kèm Quy chế chuyên môn hiện hành*)

b. Đổi mới công tác quản lý dạy học

Nhà trường triển khai và hướng dẫn các tổ chuyên môn lập Kế hoạch hoạt động của tổ chuyên môn từ đầu năm học, xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình bộ môn, các kế hoạch chuyên môn của tổ phải được Hiệu trưởng phê duyệt (hoặc ủy quyền phê duyệt). Thống nhất trong hội đồng trường những quy định về về công tác quản lý, chế độ, quy định chuyên môn, thực hiện kiểm tra, đánh giá trong năm học. Phổ biến các văn bản chuyên môn, các văn bản hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Sở Giáo dục về chuyên môn.

Phát huy tính tích cực, chủ động của tổ trưởng chuyên môn và giáo viên trong việc xây dựng, thực hiện các kế hoạch của Tổ chuyên môn, của giáo viên, kế hoạch giáo dục của nhà trường nhưng phải đảm bảo chương trình, thời lượng, yêu cầu cần đạt bộ môn theo quy định của chương trình. Các Kế hoạch và kế hoạch điều chỉnh đều phải được phê duyệt trước khi thực hiện.

Xây dựng, rà soát, bổ sung, điều chỉnh Quy chế chuyên môn, lấy ý kiến các Tổ chuyên môn và thống nhất thực hiện trong toàn trường. Thường xuyên theo dõi, nhắc nhở các Tổ chuyên môn, giáo viên thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, tổ chức thực hiện các chủ đề dạy học, tăng cường chuyển đổi số và ứng dụng AI và thực hiện giáo dục AI, sử dụng học liệu số đã xây dựng, thực hiện các hoạt động dạy học, giáo dục STEM, hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học,..., thực hiện đúng quy chế chuyên môn trong dạy học.

Xây dựng các Quy chế dạy học trực tuyến, Quy chế kiểm tra đánh giá, Quy chế sử dụng và quản lý sổ điểm điện tử, Kế hoạch sử dụng Sổ điểm điện tử hàng năm, quản lý và Kế hoạch kiểm tra nội bộ về chuyên môn, …các hoạt động trong nhà trường.

Tăng cường ứng dụng CNTT trong triển khai công tác, quản lý các hoạt động giáo dục trong nhà trường bằng những phần mềm nội bộ chính thống, theo yêu cầu và các hướng dẫn khác của Sở giáo dục quy định.

Ban lãnh đạo tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, AI trong quản trị, quản lý hồ sơ, sổ sách, điểm số và hoạt động dạy học, bảo đảm tính công khai, minh bạch và kịp thời. Công tác dự giờ, kiểm tra, đánh giá hoạt động chuyên môn được thực hiện thường xuyên, khách quan, chú trọng tính thực chất, từ đó kịp thời điều chỉnh, bồi dưỡng, nâng cao năng lực nghề nghiệp cho đội ngũ giáo viên.

Nhà trường đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, phát huy vai trò trách nhiệm của tổ trưởng chuyên môn, giáo viên chủ nhiệm và từng cán bộ, giáo viên trong việc quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục. Việc quản lý dạy học gắn liền với nâng cao chất lượng,

đổi mới phương pháp, ứng dụng khoa học công nghệ, nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trong giai đoạn hiện nay.

c. Đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh

Thực hiện kiểm tra thường xuyên, định kỳ theo đúng quy định của Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT về Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông từ năm học 2022-2023; Công văn 7991/BGDĐT-GDTrH ngày 17/12/2024 V/v thực hiện kiểm tra, đánh giá đối với cấp THCS, THPT áp dụng từ HK2 năm 2024-2025.

- Nguyên tắc: Đánh giá phải nghiêm túc, khách quan và đúng thực chất. Đánh giá năng lực học sinh theo quá trình và theo kết quả. Lưu ý thực hiện quy chế KTĐG đối với HS khuyết tật học hòa nhập theo quy định.

- Chú trọng đổi mới phương pháp và đa dạng hóa hình thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, bám sát yêu cầu cần đạt của CTGDPT. Đảm bảo đánh giá vì sự tiến bộ của người học, gắn với yêu cầu cần đạt của chương trình và phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi, trình độ nhận thức của học sinh.

+ Đa dạng hóa các nội dung và hình thức kiểm tra, đánh giá. Coi trọng việc phân tích kết quả kiểm tra, qua đó giúp giáo viên điều chỉnh hoạt động giảng dạy, giúp học sinh biết tự đánh giá kết quả học tập để phát huy điểm mạnh, khắc phục những tồn tại trong học tập. Khuyến khích giáo viên tích hợp linh hoạt các hình thức đánh giá như vấn đáp, viết, thực hành, quan sát, sản phẩm học tập, bài kiểm tra trên giấy hoặc trực tuyến, nhằm phản ánh toàn diện quá trình học tập và kết quả rèn luyện của học sinh.

+Tăng cường đánh giá thường xuyên trong quá trình học tập thông qua hệ thống câu hỏi, bài tập, hoạt động nhóm, dự án học tập, thuyết trình, hồ sơ học tập,...; tổ chức đánh giá định kỳ với các hình thức phù hợp như bài thực hành, bài kiểm tra tổng hợp, sản phẩm sáng tạo, dự án tích hợp. Đồng thời, chú trọng đánh giá các nội dung giáo dục lồng ghép về năng lực số, giáo dục năng lực AI của học sinh đảm bảo thực chất, xem AI là công cụ hỗ trợ chứ không thay thế việc dạy và học, tích hợp về bảo vệ môi trường, chống biến đổi khí hậu, đa dạng sinh học, đạo đức liêm chính, pháp luật về an toàn giao thông, quyền con người, giáo dục tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh,... nhằm hình thành, phát triển năng lực công dân, góp phần giáo dục toàn diện cho học sinh.

Xây dựng quy chế kiểm tra, đánh giá trong nhà trường: dự thảo quy chế kiểm tra, lấy ý kiến các Tổ chuyên môn, thống nhất và đưa vào thực hiện. Xây dựng kế hoạch kiểm tra chung (tùy tình hình thực tiễn), hình thức thực hiện, thời gian, việc chấm sửa bài, vào điểm,.... Các hoạt động đánh giá cần được thiết kế có mục tiêu rõ ràng, tiêu chí cụ thể, hướng dẫn chấm điểm minh bạch, thông báo trước về yêu cầu và hình thức thực hiện để học sinh chủ động tham gia.

- Cách thực hiện:

+ Thực hiện nghiêm túc kế hoạch kiểm tra đánh giá đã được duyệt từ đầu năm.

+ Thực hiện nghiêm túc việc soạn đề kiểm tra theo ma trận, theo các mức độ (nhận biết, thông hiểu, vận dụng); đáp án phải chi tiết đến thang điểm nhỏ nhất đúng quy định.

+ Tăng dần tỉ lệ câu hỏi vận dụng, câu hỏi liên hệ với việc giải quyết những vấn đề của thực tiễn cuộc sống.

+ Tăng cường kiểm tra, đánh giá qua các hình thức thuyết trình, thực hành thí nghiệm, dụng cụ thí nghiệm tự làm, sản phẩm ứng dụng kiến thức lý thuyết…

+ Mở rộng đánh giá qua các hoạt động trong và ngoài nhà trường khi thực hiện các khoá học trải nghiệm thực tiễn ngoài nhà trường, qua tổ chức dạy học theo phương pháp mới, dạy học theo dự án, nghiên cứu khoa học, bài vận dụng kiến thức liên môn trong giải quyết tình huống thực tiễn,... các hội thi chuyên môn cấp thành phố.

(*đính kèm Quy chế kiểm tra đánh giá hiện hành*)

d. Đổi mới phương pháp và hình thức dạy học

- Tiếp tục thực hiện các phương pháp dạy học tích cực: lớp học đảo ngược, dạy học hợp tác, dạy học theo dự án, dạy học theo phương pháp nghiên cứu khoa học, dạy học STEM,…

- Sử dụng các hình thức dạy học trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông, trí tuệ nhân tạo, khung năng lực số, năng lực trí tuệ nhân tạo (AI) của người học, người dạy, chuyển đổi số trong dạy học và giáo dục như: dạy học trực tuyến, tương tác trên hệ thống LMS, ... Tăng cường xây dựng học liệu số và sử dụng học liệu số trong giảng dạy. Thực hiện đúng các yêu cầu của học liệu số được TCM và Hiệu trưởng phê duyệt.

- Coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập và tự học ở nhà, ở ngoài nhà trường, trên hệ thống dạy học trực tuyến LMS của nhà trường (K12online).

- Tiếp tục thực hiện giáo dục STEM đối với các môn Toán-Lý-Hoá-Sinh-Tin học-Công nghệ, Mỹ thuật; dạy học ứng dụng phương pháp giáo dục STEM trong các môn khác. Động viên tính chủ động, tích cực của giáo viên trong đổi mới PPDH, thực hiện dạy học STEM trong tiết dạy. Từng bước xây dựng lực lượng nòng cốt để xây dựng các chủ đề STEM, thi các cuộc thi về STEM.

- Thực hiện dạy học các chủ đề tích hợp, liên môn, đa môn,....Đảm bảo các nội dung lồng ghép, tích hợp theo hướng dẫn của các cấp trên và thực hiện nhiệm vụ trung học.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động như thí nghiệm - thực hành, trải nghiệm của học sinh.

- Chú trọng hướng dẫn học sinh tự học, làm việc nhóm, tự chủ động tìm kiếm kiến thức thay vì truyền thụ kiến thức một chiều cho học sinh; Tăng cường tổ chức các tiết học trải nghiệm, tiết học ngoài nhà trường để gắn liền thực tiễn với lý thuyết đã học, trải nghiệm trong cuộc sống.

Chỉ tiêu cụ thể trong đổi mới phương pháp và hình thức dạy học

- Đảm bảo 100% giáo viên áp dụng hương pháp dạy học tích cực trong quá trình giảng dạy, phù hợp với đặc thù bộ môn và đối tượng học sinh.

- Tối thiểu 50% số tiết dạy có ứng dụng công nghệ thông tin và sử dụng hiệu quả các phương tiện, thiết bị dạy học hiện đại.

- 100% giáo viên có hồ sơ giảng dạy, kế hoạch bài dạy thể hiện rõ sự vận dụng các phương pháp, hình thức dạy học tích cực, định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh; gắn với khung giáo dục năng lực số, giáo dục trí tuệ nhân tạo (AI) theo khung năng lực chung của Bộ GD&ĐT và kế hoạch tích hợp, lồng ghép của Tổ chuyên môn, triển khai của nhà trường.

1.3. Chuyển đổi số, xây dựng kho học liệu số, triển khai thực hiện khung năng lực số, giáo dục trí tuệ nhân tạo (AI) cho học sinh, kế hoạch khai thác môi trường học tập (thư viện, phòng thí nghiệm, vườn trường,…)

Nhà trường tiếp tục đẩy mạnh công tác chuyển đổi số trong dạy học và quản lý giáo dục, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục toàn diện.

Tổ chức xây dựng và phát triển kho học liệu số của nhà trường, bao gồm giáo án điện tử, bài giảng số, ngân hàng câu hỏi, tư liệu học tập, video minh họa, học liệu mở… được cập nhật, chuẩn hóa và chia sẻ rộng rãi, bảo đảm phục vụ thiết thực cho hoạt động giảng dạy và học tập của giáo viên, học sinh.

Triển khai thực hiện khung năng lực số cho giáo viên và học sinh, chú trọng bồi dưỡng, nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin, tăng cường xây dựng và sử dụng học liệu số, dạy học trực tuyến và quản trị lớp học số cho đội ngũ cán bộ, giáo viên; tăng cường giáo dục kỹ năng số, an toàn số, năng lực khai thác, phân tích và xử lý thông tin cho học sinh.

Triển khai thực hiện nội dung giáo dục AI cho học sinh phổ thông nhằm góp phần hình thành và phát triển các năng lực cốt lõi của người học, bao gồm: năng lực số, năng lực AI, năng lực tin học, năng lực công nghệ, năng lực tự học và năng lực giải quyết vấn đề. Việc tổ chức giáo dục AI cho học sinh phổ thông phải bám sát khung năng lực ban hành kèm theo Quyết định số 2422/QĐ-BGDĐT ngày 18/8/2026.

Thư viện trường: Đảm bảo đủ sách giáo khoa và sách tham khảo cho CBQL-GV và học sinh theo quy định; tăng cường công tác giới thiệu sách, tổ chức các hoạt động để tuyên truyền vận động học sinh đọc sách, thực hiện xây dựng văn hóa đọc; tổ chức các hoạt động chuyên đề, ngoại khóa; thực hiện từng bước chuyển đổi số, ứng dụng AI trong xây dựng, quản lý, hoạt động, xây dựng thư viện thông minh. Đến cuối năm 2026 phấn đấu hoàn tất xây dựng thư viện số và phát huy không gian Văn hóa Hồ Chí Minh số và hướng dẫn học sinh tự học, tự nghiên cứu, tham gia các hoạt động tại thư viện số.

- Xây dựng phương án dạy học trực tiếp kết hợp với trực tuyến khi đảm bảo các yêu cầu về cơ sở vật chất, thiết bị, đường truyền, sắp xếp thời khóa biểu môn học khoa học, linh hoạt, phù hợp đảm bảo công bằng và quyền lợi cho học sinh, đảm bảo 100% các học sinh của trường được học đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định, vừa được học trực tuyến, vừa được học trực tiếp, luân phiên, không cố định thường xuyên một hình thức. Khi tổ chức Lớp học số phải phân công giáo viên phụ trách lớp học tại các điểm cầu để quản lí lớp học và hỗ trợ học sinh học tập; giáo viên tham gia giảng dạy Lớp học số và giáo viên được phân công phụ trách lớp học trực tuyến được tính vào số tiết giảng dạy, quy đổi theo quy định hoặc xã hội hóa.

- Rà soát quy chế tổ chức dạy học trực tuyến, phê duyệt học liệu số; xây dựng kế hoạch dạy học AI theo quy định và đảm bảo các quy định về bảo mật dữ liệu, bản quyền.

(*Kế hoạch triển khai giáo dục trí tuệ nhân tạo (AI) cho học sinh năm học 2026-2027 sẽ được xây dựng triển khai thực hiện ngay khi có đủ căn cứ tổ chức thực hiện*)

- Công tác tổ chức dạy học trực tuyến:

+ Mục đích: hỗ trợ hoạt động dạy học, lưu giữ hồ sơ giảng dạy số, thực hiện công tác chuyển đổi số, hướng dẫn học sinh tự học và học tập suốt đời; hoàn thành chương trình, kế hoạch giáo dục nhà trường khi bị ảnh hưởng bởi các ngày nghỉ, lễ, các hoạt động trong năm học; ảnh hưởng bởi dịch bệnh và trường hợp bất khả kháng học sinh không thể đến trường.

+ Thực hiện đúng Thông tư 09/2021/TT-BGDĐT; thực hiện Quyết định 1270/QĐ-SGĐT ngày 24 tháng 5 năm 2022 quyết định về việc ban hành kế hoạch triển khai Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của ngành Giáo dục và Đào tạo

Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030, đảm bảo kế hoạch thực hiện chương trình năm học 2026-2027. Nhà trường duy trì hình thức dạy học và tổ chức các hoạt động dạy học vừa trực tiếp, vừa trực tuyến trên hệ thống LMS (hệ thống K12online và các nền tảng mạng khác) phấn đấu hết 2026-2027 đảm bảo 35% tỷ trọng các hoạt động, nội dung tổ chức trực tuyến.

+ Việc tổ chức dạy học trực tuyến: Nhằm thực hiện hoàn thành Kế hoạch giáo dục nhà trường, Kế hoạch thực hiện chương trình và các hoạt động giáo dục trong năm học (kể cả những tiết dạy bị ảnh hưởng bởi các ngày nghỉ, lễ, đột xuất không thể tổ chức dạy học theo thời khóa biểu trong năm). Những nội dung dạy học trực tuyến, tổ chức dạy học trực tuyến, kiểm tra, đánh giá đều phải được thống nhất trong tổ, có kế hoạch từ đầu năm và phải được Hiệu trưởng phê duyệt (hoặc ủy quyền); Các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch giảng dạy kết hợp trực tuyến (những nội dung có thể thực hiện trên môi trường internet thông qua hệ thống LMS) và trực tiếp theo kế hoạch thời gian năm học của Thành phố Hồ Chí Minh, đảm bảo thời lượng, kiến thức bộ môn; Việc tổ chức dạy học trên hệ thống LMS (K12online) có thể được sử dụng để tổ chức kiểm tra, đánh giá thường xuyên (phải có kế hoạch cá nhân được duyệt từ đầu năm), tăng cường các bài giảng elearning, học liệu số, tương tác, giao nhiệm vụ và hoàn thành chương trình theo kế hoạch của tổ và thống nhất của nhà trường; Nền tảng công nghệ thông tin giảng dạy trực tuyến là hệ thống K12online (đáp ứng yêu cầu của Thông tư 09/2021/TT-BGDĐT). Trường hợp sử dụng hệ thống dạy học LMS khác sẽ được nhà trường thông tin kịp thời; Tăng cường xây dựng và sử dụng học liệu số đã được Hiệu trưởng phê duyệt để tổ chức dạy học trực tuyến; rà soát lại học liệu số cấp trường, thực hiện mã hóa theo quy định của Quyết định số 791/QĐ-SGDĐT ngày 28/3/2025 của Sở Giáo dục và đào tạo Ban hành Quy chế định danh, quản lý, khai thác chia sẻ học liệu số trên Hệ thống quản lý Học liệu số dùng chung của ngành Giáo dục và Đào tạo TP HCM, đảm bảo các tiêu chí đánh giá về chuyển đổi số trong đơn vị.

(*đính kèm Quy chế tổ chức dạy học trực tuyến hiện hành*)

1.4. Hoạt động tham gia các kỳ thi, hội thi, các hoạt động chuyên môn khác

Nhà trường tổ chức, động viên và tạo điều kiện để cán bộ, giáo viên và học sinh tích cực tham gia các kỳ thi, hội thi và các hoạt động chuyên môn do Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo, cũng như các cấp, các ngành phát động. Triển khai kịp thời các kế hoạch, thông tin các cuộc thi chuyên môn, chuyên đề của Sở Giáo dục, cụm và triển khai đến các tổ chuyên môn để thông tin đến giáo viên, học sinh tham gia đầy đủ.

Tùy khả năng và năng lực của giáo viên để phân công tham gia các hội thi phù hợp. Tổ chuyên môn có trách nhiệm hỗ trợ, tạo điều kiện để giáo viên tham gia. Nhà trường tạo điều kiện về không gian, thời gian, kinh phí để thành viên của trường yên tâm và tham gia tốt nhất các cuộc thi; kịp thời khen thưởng, động viên tạo động lực cho người tham gia.

Đối với học sinh, nhà trường chú trọng bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội tuyển học sinh giỏi, học sinh nghiên cứu khoa học kỹ thuật, học sinh năng khiếu văn hóa - văn nghệ - thể dục thể thao, bảo đảm tham gia đầy đủ, đạt kết quả cao tại các kỳ thi, hội thi các cấp.

Đối với giáo viên, nhà trường khuyến khích tham gia các hội thi giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi, báo cáo chuyên đề, viết sáng kiến, nhằm nâng cao năng lực nghề nghiệp và nhân rộng điển hình tiên tiến.

Nhà trường tích cực hưởng ứng và tổ chức các hoạt động chuyên môn khác như sinh hoạt chuyên đề, hội thảo khoa học, hội giảng cụm trường, qua đó tạo điều kiện giao lưu, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm, góp phần nâng cao chất lượng dạy học và giáo dục toàn diện.

Trong năm học 2026-2027, nhà trường tổ chức ngày hội STEM, hội thao Giáo dục Quốc phòng và An ninh cấp trường trong Học kỳ 1, cuộc thi nghiên cứu khoa học cấp trường, ngày hội các Câu lạc bộ-đội nhóm trong nhà trường.

1.5. Hoạt động hướng nghiệp, phân luồng học sinh

- Tổ chức tư vấn tuyển sinh lớp 10 cho học sinh các trường THCS trên địa bàn và các trường ở khu vực lân cận. Tăng cường các hình thức tuyên truyền, tư vấn để học sinh THCS biết về trường THPT Thanh Đa.

- Công tác tư vấn nghề nghiệp chú trọng đến từng đối tượng học sinh, gắn với năng lực, sở thích và điều kiện thực tiễn, giúp học sinh có định hướng đúng đắn trong việc lựa chọn ngành học, nghề nghiệp tương lai. Tư vấn cho học sinh định hướng nghề nghiệp, gắn với chọn môn học, phát triển kỹ năng.

- Phối hợp các trường cao đẳng, đại học tư vấn chuyên sâu về ngành nghề cho học sinh. Đa dạng hình thức tư vấn cho học sinh.

Thông qua các hoạt động của ngày hội STEM, hội thao Quốc phòng và An ninh, cuộc thi nghiên cứu khoa học cấp trường, ngày hội các Câu lạc bộ-đội nhóm trong nhà trường, Các nội dung và kê hoạch Hoạt động Trải nghiệm hướng nghiệp theo chương trình hiện hành để định hướng nghề nghiệp cho học sinh.

Các Tổ bộ môn thực hiện các chủ đề ngoại khóa bộ môn, liên môn, các hoạt động chuyên đề, chủ đề để thực hiện hướng nghiệp cho học sinh.

Nhà trường phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh, chính quyền địa phương và các tổ chức xã hội trong việc phân luồng sau trung học phổ thông, phấn đấu nâng cao tỷ lệ học sinh vào đại học, cao đẳng, đồng thời định hướng một bộ phận học sinh tham gia các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, lao động có tay nghề, góp phần đáp ứng nhu cầu nhân lực của địa phương và xã hội.

1.6. Hoạt động hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật hòa nhập

Nhà trường quan tâm triển khai các hoạt động hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật hòa nhập, bảo đảm quyền được học tập bình đẳng của các em theo quy định của Luật Giáo dục và các văn bản hướng dẫn hiện hành. Công tác tiếp nhận, rà soát và lập hồ sơ theo dõi học sinh khuyết tật được thực hiện đầy đủ, kịp thời; kế hoạch giáo dục cá nhân học sinh hòa nhập được xây dựng phù hợp với từng trường hợp cụ thể, gắn với điều kiện thực tế của nhà trường, của từng môn học và hoạt động giáo dục.

Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện công tác giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật năm học 2026 – 2027.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên được bồi dưỡng, nâng cao năng lực về giáo dục hòa nhập, phương pháp hỗ trợ và tư vấn tâm lý, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh khuyết tật tham gia học tập và các hoạt động giáo dục.

Nhà trường chú trọng xây dựng môi trường học tập an toàn, thân thiện, không kỳ thị, phân biệt đối xử; đồng thời huy động sự phối hợp của gia đình, cộng đồng và các tổ chức xã hội trong việc chăm lo, hỗ trợ vật chất và tinh thần cho học sinh khuyết tật.

Quy chế kiểm tra đánh giá học sinh quan tâm đến việc kiểm tra, đánh giá học sinh học hòa nhập: hình thức kiểm tra, đánh giá, nội dung, yêu cầu cần đạt,…để đảm bảo phù hợp với tình trạng khuyết tật của mỗi học sinh.

Thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách cho người học, người dạy theo quy định về công tác giáo dục hoà nhập.

1.7. Hoạt động giáo dục trải nghiệm, sáng tạo, nghiên cứu khoa học

Thành lập Ban chỉ đạo, tổ chức quán triệt chủ trương và đề ra một số mục tiêu cơ bản cho công tác tổ chức hoạt động Ngoại khóa – Hướng nghiệp – Hoạt động trải nghiệm-hướng nghiệp trong và ngoài nhà trường, hoạt động nghiên cứu khoa học trong năm học 2026 – 2027, phổ biến trong toàn thể CBQL – GV – NV và học sinh.

Nhà trường chú trọng tổ chức các hoạt động giáo dục trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học, hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa và phát triển hệ thống câu lạc bộ nhằm tạo môi trường học tập toàn diện, góp phần hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

Các hoạt động trải nghiệm sáng tạo được thiết kế đa dạng, gắn với thực tiễn đời sống, định hướng nghề nghiệp và yêu cầu phát triển kỹ năng, khuyến khích học sinh tham gia các dự án nghiên cứu khoa học kỹ thuật, vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết vấn đề thực tiễn.

Xây dựng và phát triển các câu lạc bộ học thuật, văn hóa, nghệ thuật (âm nhạc, mỹ thuật), kỹ năng số; thể dục - thể thao, khởi nghiệp và kỹ năng mềm, nhằm tạo sân chơi lành mạnh, phát huy sở trường, năng khiếu và khơi dậy tinh thần sáng tạo của học sinh.

Các Tổ bộ môn, các bộ phận liên quan thực hiện công khai cụ thể các hoạt động giáo dục trước học sinh và phụ huynh; các hoạt động có thu phí, các hoạt động không thu phí, cách kiểm tra đánh giá... ngay từ đầu năm trước khi thực hiện.

Tổ chức cuộc thi nghiên cứu khoa học cấp trường cho học sinh để lựa chọn cử dự thi cấp thành phố. Các tổ chuyên môn tăng cường tuyên truyền, triển khai đến giáo viên, học sinh và tập huấn, phân công giáo viên hướng dẫn HS nghiên cứu khoa học, hỗ trợ học sinh về chuyên môn.

1.8. Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, giáo dục địa phương

❖ Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo chương trình GDPT

- Đây là Hoạt động bắt buộc của chương trình như một môn học, có kiểm tra đánh giá đúng quy định theo thông tư 22/2021/TT-BGDĐT và làm căn cứ xét kết quả lên lớp cuối năm học. Thực hiện dạy đảm bảo 105 tiết/năm học và theo Kế hoạch hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp của nhà trường từng năm.

- Nhóm trưởng, nhóm phó Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình hoạt động. Thống nhất tổ chức xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp với các hình thức tổ chức:

+ Theo thời khóa biểu: phân công giáo viên thực hiện 70 tiết/năm (02 tiết/ tuần/lớp).

+ Hoạt động sinh hoạt tập thể (35 tiết/khối lớp/năm): Dự kiến tổ chức định kỳ 15 tiết hình thức chuyên đề giáo dục (trong các buổi sinh hoạt tập thể đầu tuần, mỗi tuần 01 tiết) và 4 buổi sinh hoạt tập thể theo khối tập trung (4*5=20 tiết) tại sân trường do Giáo viên phụ trách Hoạt động TN,HN được phân công theo kế hoạch trong năm học (phối hợp báo cáo viên).

(*đính kèm Kế hoạch thực hiện chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp năm học 2026-2027*)

❖ Đối với Nội dung Giáo dục của địa phương:

Đây là nội dung dạy học bắt buộc theo quy định của chương trình GDPT 2018, có kiểm tra đánh giá đúng quy định theo thông tư 22/2021/TT-BGDĐT và làm căn cứ xét kết quả lên lớp cuối năm học. Kế hoạch thực hiện chương trình nội dung Giáo dục của địa phương được xây dựng và tổ chức thực hiện như sau:

- Tài liệu Giáo dục địa phương do Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh hướng dẫn, cung cấp theo khối lớp.

- Nhà trường hướng dẫn nhóm trưởng phụ trách nội dung giáo dục của địa phương tham mưu kế hoạch dạy học đảm bảo học sinh được học 35 tiết/năm và đánh giá theo Thông tư 22.

- Tổ chức tiết dạy 01 tiết/tuần/lớp và phân công giáo viên phụ trách giảng dạy theo thời khóa biểu.

1.9. Hoạt động giáo dục ngoại khóa, tiết học ngoài nhà trường

Thực hiện theo đúng các hướng dẫn và quy định khi thực hiện các buổi ngoại khóa, tiết học ngoài nhà trường. Phân định rõ hoạt động có thu phí và không thu phí cụ thể.

Hoạt động giáo dục ngoại khóa, tiết học ngoài nhà trường phải lập kế hoạch từ đầu năm, có thể do tổ chuyên môn hoặc do giáo viên xây dựng và phải được phê duyệt. Hoạt động, tiết học phải đảm bảo cho mọi đối tượng học sinh đều tham gia được với các hình thức tổ chức linh hoạt, cụ thể, có kế hoạch bài dạy và đảm bảo an toàn cho học sinh khi tham gia.

1.10. Hoạt động ngoại khóa, hoạt động CLB, Dự án

Nhà trường xây dựng và duy trì các CLB học thuật, văn hóa-văn nghệ, thể thao để học sinh tham gia theo sở thích, năng khiếu để phát triển toàn diện. Trong đó, phải phát huy hoạt động và xây dựng được CLB tiếng Anh, CLB trí tuệ nhân tạo/Tin học lập trình.

Các dự án học tập, dạy học theo dự án phải được đăng kí từ đầu năm, có kế hoạch chi tiết và trình tự thực hiện theo thời gian.

Việc phân công giáo viên hướng dẫn, phụ trách,…và lịch hoạt động phải đảm bảo khoa học, phù hợp với điều kiện thực tiễn.

Thực hiện theo Kế hoạch giáo dục 2 buổi/ngày và theo Thông tư 05/2025/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 3 năm 2025.

1.11. Công tác thực hiện cơ sở vật chất, vệ sinh môi trường, an toàn trường học

a) Công tác cơ sở vật chất nhà trường

- Có kế hoạch cho cả năm học về bảo dưỡng, tu bổ, sửa chữa để đảm bảo an toàn cho công tác dạy học.

- Rà soát cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật, kinh phí cho việc triển khai thực hiện dạy học AI cho học sinh đúng quy định: nâng cấp phòng máy tính, đường truyền Internet; phần mềm bản quyền, lựa chọn các nền tảng AI phù hợp, thiết lập quy tắc đạo đức AI,….

- Xây dựng môi trường cảnh quan thoáng mát, sạch, xanh;

- Có kế hoạch mua sắm, trang bị đồ dùng, phương tiện dạy học đáp ứng chuyển đổi số, dạy học STEM, dạy học trực tuyến,…

- Xây dựng định mức, quy chế quản lý CSVC trong nhà trường để sử dụng hiệu quả, tiết kiệm, đúng chức năng, nhiệm vụ, chống lãng phí.

Lập kế hoạch trang bị, mua sắm đủ thiết bị dạy học tối thiểu, sách giáo khoa, sách giáo viên và sách tham khảo để phục vụ tốt công tác dạy học; chuẩn bị sách giáo khoa cho học sinh nghèo mượn;...

b) Công tác an toàn, vệ sinh, phòng chống cháy nổ, phòng chống dịch bệnh, thích ứng biến đổi khí hậu.

Tăng cường công tác vệ sinh môi trường, công tác an toàn thực phẩm, an toàn điện, chống trơn trượt.

Tập huấn, hướng dẫn công tác phòng cháy chữa cháy cho toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên. Xây dựng phương án chữa cháy và triển khai đến viên chức, người lao động. Tổ chức kiểm tra phòng cháy định kỳ theo quy định.

Chủ động phòng chống dịch bệnh nhất là các bệnh truyền nhiễm theo mùa,...

Có phương án phòng chống mưa bão, thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu.

1.12. Công tác kiểm tra nội bộ nhà trường

Nhà trường tăng cường công tác kiểm tra nội bộ nhằm bảo đảm kỷ cương, nền nếp trong quản lý, giảng dạy và học tập, đồng thời nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành và thực hiện nhiệm vụ năm học.

Hoạt động kiểm tra nội bộ được triển khai theo kế hoạch cụ thể, khoa học, khách quan, đúng quy định, tập trung vào các lĩnh vực trọng tâm như: việc thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông, công tác chuyên môn của giáo viên, quản lý hồ sơ, sổ sách, nền nếp dạy - học, việc sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, công tác chuyển đổi số, công tác tài chính, cải cách hành chính và các hoạt động giáo dục khác.

Các tổ chuyên môn thực hiện kiểm tra nội bộ 100% giáo viên theo chủ đề, nội dung, chuyên đề,…Nhà trường thực hiện kiểm tra theo kế hoạch và có thể kiểm tra đột xuất, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và khắc phục những hạn chế, thiếu sót; đồng thời biểu dương, nhân rộng các tập thể, cá nhân có thành tích và sáng kiến trong thực hiện nhiệm vụ.

1.13. Công tác tài chính, xã hội hóa giáo dục

Thực hiện lập kế hoạch thu – chi để đảm bảo các hoạt động của Nhà trường, trong đó có kế hoạch chi tiền công cho nhân viên hợp đồng; bổ sung, điều chỉnh Quy chế chi tiêu nội bộ;

Thực hiện công khai nội dung thu, mức thu, đối tượng thu đúng quy định.

Công khai việc sử dụng công sản, sửa chữa, mua sắm tài sản hàng năm theo quy định.

Lập kế hoạch trang bị, mua sắm đủ thiết bị dạy học tối thiểu, sách giáo khoa, sách giáo viên và sách tham khảo để phục vụ tốt công tác dạy học; chuẩn bị sách giáo khoa cho học sinh nghèo mượn;...

Rà soát lại chế độ làm việc của giáo viên để bổ sung, điều chỉnh chế độ liên quan theo quy định của Thông tư 05/2025/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 3 năm 2025 của BGDĐT quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông, dự bị đại học có hiệu lực từ 22/4/2025.

Song song đó, nhà trường chú trọng công tác xã hội hóa giáo dục, phát huy vai trò phối hợp của cha mẹ học sinh, các tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân trong việc hỗ trợ nguồn lực về cơ sở vật chất, trang thiết bị, học bổng và các hoạt động giáo dục. Xây dựng kế hoạch thực hiện vận động tài trợ, xã hội hóa để tạo động lực, nguồn lực phát triển, hoạt động giáo dục tốt nhất đảm bảo Kế hoạch được Sở Giáo dục phê duyệt và thực hiện đúng

quy định, hiệu quả nguồn tài trợ, xã hội hóa. Các nguồn kinh phí vận động xã hội hóa được quản lý, sử dụng đúng quy định, bảo đảm công khai, minh bạch, tự nguyện và hiệu quả, góp phần cải thiện điều kiện dạy học, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, hiện đại, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

1.14. Công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, công khai, thực hiện dân chủ trong nhà trường

Hiệu trưởng lãnh đạo trực tiếp công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong nhà trường; phát huy vai trò giám sát của các lực lượng, giáo viên, nhân viên. Thực hiện công khai, minh bạch theo quy định.

Nhà trường thực hiện nghiêm túc quy chế công khai và phát huy dân chủ trong mọi hoạt động quản lý, giảng dạy và giáo dục theo đúng các quy định của pháp luật và hướng dẫn của ngành. Các nội dung liên quan đến kế hoạch giáo dục, tài chính, cơ sở vật chất, công tác cán bộ, chế độ chính sách và quyền lợi của giáo viên, học sinh được công khai đầy đủ, kịp thời, minh bạch bằng nhiều hình thức phù hợp như niêm yết, thông báo trực tiếp tại hội nghị cán bộ, công chức, viên chức và thông qua hệ thống thông tin điện tử của nhà trường.

Nhà trường bảo đảm thực hiện quyền làm chủ của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh, tạo điều kiện để các tập thể, cá nhân được tham gia đóng góp ý kiến xây dựng kế hoạch, giám sát hoạt động, đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả công tác giáo dục.

Công tác công khai, dân chủ gắn liền với việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương, trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp, góp phần xây dựng tập thể sư phạm đoàn kết, minh bạch, vững mạnh. Cán bộ quản lý, giáo viên gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ. Khuyến cáo, ngăn ngừa các sai phạm quy chế, quy định về chuyên môn; kiên quyết xử lý các trường hợp sai phạm quy chế, quy định khi thực hiện nhiệm vụ chuyên môn trong năm học.

Công khai theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/06/2024 của BGD quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân. Thực hiện các công khai khác theo quy định của pháp luật.

1.15. Công tác cải cách hành chính - văn thư - lưu trữ

Chỉ đạo thực hiện tốt Nghị định số 30/2020/NĐ-CP về công tác Văn thư, lưu trữ và Thông tư 06/2025/TT-BNV ngày 15/5/2025 của Bộ nội vụ quy định chi tiết một số điều của luật lưu trữ có hiệu lực từ 01/7/2025.

Tăng cường công tác cải cách hành chính, số hóa để thuận tiện trong mọi giao dịch của người dân và thực hiện theo Kế hoạch của SGD.

Thực hiện tốt hệ thống văn phòng điện tử nội bộ và hệ thống văn phòng điện tử liên thông với Sở giáo dục theo quy định.

Xây dựng quy trình tiếp dân, chế độ thông tin báo cáo, giao nhận văn bản, bảo mật, báo cáo, lưu trữ hồ sơ.

Thực hiện lưu trữ đầy đủ theo quy định, mỗi cá nhân, bộ phận được phân công phụ trách phải xây dựng danh mục lưu trữ và lưu trữ hàng năm, trước 31/7/2026 phải nộp văn thư, hồ sơ lưu trữ.

1.16. Công tác thiết bị- thực hành thí nghiệm

- Tham mưu cho lãnh đạo trang bị đủ đồ dùng dạy học, theo dõi việc dùng đồ dùng dạy học qua phần mềm.

- Chủ động định kỳ có kế hoạch rà soát từ các bộ phận, các phòng ban, tổ chuyên môn,…để tham mưu, đề xuất mua sắm, bổ sung nhằm đảm bảo việc tổ chức dạy học, hoạt động của nhà trường.

- Tổ chức cho học sinh được sử dụng, nghiên cứu tại các phòng thí nghiệm và đảm bảo đủ theo chương trình.

- Sử dụng có hiệu quả phần mềm quản lý thiết bị dạy học trong nhà trường.

- Thực hiện số hoá hồ sơ và quy trình quản lý đảm bảo theo quy định.

1.17. Chỉ tiêu phấn đấu trong năm học

Đối với học sinh:

STT	**Nội dung**	**Năm 2025-2026**		**Năm 2026-2027**		**Ghi chú**
		KQ đạt được	Tỷ lệ	Chỉ tiêu:	Tỷ lệ:	
1	Kết quả rèn luyện:	Đạt trở lên (sau rèn luyện lại trong hè)	100%	Đạt trở lên (sau rèn luyện lại trong hè)	100%	
2	Kết quả học tập	Đạt trở lên (sau đánh giá lại trong hè)	99,42%	Đạt trở lên (sau đánh giá lại trong hè)	99,5%	
3	Học sinh Xuất sắc	12/1775	0,68%		1%	
4	Học sinh Giỏi	209/1775	11,77%		15%	
5	Học sinh được lên lớp sau kiểm tra, đánh giá lại, rèn luyện lại trong hè	1765/1775	99,43%		99,5%	
6	HSG cấp TP	23/38	60,84%		61%	
7	HSG MTCT TP	3/6	50%		50%	
8	Olympic TP	13/44	29,55%		30%	
9	Học sinh đủ điều kiện được dự thi TN. THPT	581	100%		100%	
10	KQ TNPT	578/581	99,42%		100%	
11	Tỷ lệ đoàn viên HS/tổng số HS	1115 đoàn viên / 1783 học sinh	62%		65%	

Đối với giáo viên, nhân viên:

STT	Nội dung	Năm 2025-2026		Năm 2026-2027	
		KQ đạt được	Tỷ lệ	Chỉ tiêu:	Tỷ lệ:
1	HTXSNV	21/106 22/109 (Có BGH)	19,8% 20.2%(Có BGH)	22/109	20%
2	LĐTT	109	100%		100%
3	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	30 (giảm 1 do chuyển công tác, chưa được công nhận)	33.3%	30	33.3%
4	Chiến sĩ thi đua cấp thành phố	Không		có GV	01
5	Cá nhân được tặng bằng khen các cấp từ cấp Sở Giáo dục, cấp Thành phố trở lên	2 Bằng khen UBND TP	2.2%	2 Bằng khen UBND TP	2.2%
6	Danh hiệu chi bộ	Tập thể Hoàn thành tốt nhiệm vụ (trở lên).	Tập thể Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Tập thể Hoàn thành tốt nhiệm vụ (trở lên).	
7	Danh hiệu trường	Tập thể Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Chưa có kết quả	Tập thể Hoàn thành tốt nhiệm vụ	
8	Danh hiệu Công đoàn	Tập thể Hoàn thành tốt nhiệm vụ (trở lên).	Tập thể Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Tập thể Hoàn thành tốt nhiệm vụ (trở lên).	
9	Danh hiệu chi đoàn giáo viên	Tập thể Hoàn thành tốt nhiệm vụ (trở lên).	Hoàn thành xuất sắc NV	Tập thể Hoàn thành tốt nhiệm vụ (trở lên).	
10	Danh hiệu đoàn thanh niên trường	Tập thể Hoàn thành tốt nhiệm vụ (trở lên).	Hoàn thành xuất sắc NV	Tập thể Hoàn thành tốt nhiệm vụ (trở lên).	
11	GV đạt giải hội thi thiết kế bài dạy/chủ đề số STEM	3GV	3.3%	3GV	

12	GV tham giá các cuộc thi khác cấp TP	Tham gia đầy đủ	Tham gia theo tình hình thực tiễn đơn vị	Tham gia đầy đủ	

2. Tổ chức dạy học, hoạt động giáo dục ở buổi 2 được thực hiện từ nguồn ngân sách

(*Đính kèm Kế hoạch giáo dục 02 buổi/ngày*)

Lãnh đạo nhà trường, tổ chuyên môn, giáo viên nắm bắt các yêu cầu của học sinh (thông qua kiểm tra đánh giá, khảo sát, trao đổi, phỏng vấn, …) và các quy định để từ đó xác định nội dung dạy học, hoạt động giáo dục, thời lượng, hình thức phù hợp.

- Củng cố để học sinh hoàn thành nội dung học tập; ôn tập, phụ đạo học sinh có kết quả học tập môn học cuối học kì liền kề ở mức chưa đạt (không quá 2 tiết/môn/tuần; các lớp đầu cấp thực hiện từ học kì 2 của năm học; các khối lớp còn lại thực hiện từ đầu năm học).

- Bồi dưỡng học sinh giỏi, Olympic theo môn học (không quá 2 tiết/môn/tuần; thực hiện từ đầu năm học cho đến khi học sinh tham gia kỳ thi).

- Ôn thi tốt nghiệp trung học phổ thông (không quá 6 tiết/tuần; thực hiện từ đầu năm học).

- Các hoạt động hướng nghiệp, trải nghiệm, STEM/STEAM, kỹ năng sống, năng lực số, AI, ngoại ngữ, thể thao, văn hóa, nghệ thuật và tư vấn hướng nghiệp,...

- Các hoạt động, nội dung học tập nhằm tổ chức thực hiện triển khai các đề án, kế hoạch của Thành phố và Ngành giáo dục.

- Thời lượng và số tiết, kinh phí tổ chức, thực hiện theo **Phụ lục Buổi 2: Các hoạt động buổi 2 và quy đổi tiết dạy** (*đính kèm*).

2.1. Ôn tập, phụ đạo học sinh có kết quả học tập môn học cuối học kì liền kề ở mức chưa đạt (*Đính kèm Kế hoạch phụ đạo)*

- Mục đích: Nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, giúp học sinh kịp thời bổ sung kiến thức theo yêu cầu cần đạt bộ môn, nâng dần tỷ lệ học sinh đạt yêu cầu theo chương trình GDPT.

- Đối tượng: Tổ chức phụ đạo cho học sinh có kết quả học tập môn học ở mức chưa đạt ở học kỳ trước liền kề.

- Thời gian: không quá 13 tuần/năm. Dự kiến HK1: không quá 05 tuần (đối với lớp 11, 12); HK2: không quá 08 tuần (cả 3 khối)

- Các môn tổ chức phụ đạo: Toán, Lý, Hóa, Văn, Tiếng Anh

- Số tiết: 02 tiết/tuần/môn/khối

2.2. Bồi dưỡng học sinh giỏi, Olympic, năng khiếu thể thao, QPAN cấp Thành phố

(Kế hoạch Bồi dưỡng học sinh giỏi, Olympic Thành phố Hồ Chí Minh, học sinh có năng khiếu đính kèm)

- Mục tiêu: Nhằm phát hiện, tuyển chọn và bồi dưỡng những học sinh có năng khiếu, tố chất nổi trội về các lĩnh vực tri thức, kỹ năng, qua đó phát huy tối đa tiềm năng, khuyến khích tinh thần tự học, sáng tạo và khát vọng vươn lên của học sinh.

- Bồi dưỡng học sinh giỏi Khối 12: tổ chức bồi dưỡng các môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Lịch sử, Địa lí, Giáo dục kinh tế pháp luật, Tin học (lập trình trên máy tính), Công nghệ (*môn bồi dưỡng sẽ tùy theo Kế hoạch tổ chức Thi học sinh giỏi hằng năm của Sở Giáo dục, Bộ giáo dục*)

+ Số lớp: 01 lớp

+ số tiết: 02 tiết/môn/khối/tuần

+ Số tuần: 18 tuần (từ 28/9/2026-28/2/2027)

- Bồi dưỡng học sinh thi Olympic thành phố HCM Khối 11 (theo Phụ lục đính kèm Công văn 9317/SGDĐT-GDPT): tổ chức bồi dưỡng các môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Lịch sử, Địa lí, Giáo dục kinh tế pháp luật, Tin học (lập trình trên máy tính), Công nghệ (môn bồi dưỡng sẽ tùy theo Kế hoạch tổ chức Thi Olympic hằng năm của Sở Giáo dục)

+ Số lớp: 01 lớp/khối

+ số tiết: 02 tiết/môn/khối/tuần

+ Số tuần: 22 tuần (từ 28/9/2026-27/3/2027)

- Bồi dưỡng học sinh thi QP&AN, năng khiếu thể thao cấp TP:

+ Bồi dưỡng tối đa 04 nhóm nội dung (căn cứ vào các nội dung có tổ chức thi cấp TP, phân công và ghép nhóm phù hợp)

+ số tiết: 02 tiết/tuần

+ Số tuần: 04 tuần

Lưu ý: Trường hợp khi có kế hoạch chính thức của SGD và có thêm môn học khác như công nghệ,…thì sẽ tiếp tục tổ chức bồi dưỡng theo tình hình thực tiễn với số tiết theo thực tiễn tổ chức bồi dưỡng.

2.3. Ôn tập cho học sinh cuối cấp (Lớp 12)

(*đính kèm KH tổ chức ôn tập cho HS cuối cấp năm học 2026-2027*)

- Mục tiêu: Nhằm trang bị cho học sinh hệ thống kiến thức, kỹ năng cơ bản, toàn diện, vững chắc theo yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông, đồng thời rèn luyện năng lực vận dụng kiến thức, kỹ năng làm bài, tâm lý vững vàng khi tham gia kỳ thi. Hoạt động này hướng tới mục tiêu nâng cao tỷ lệ tốt nghiệp của nhà trường, bảo đảm công bằng, khách quan, chất lượng và hiệu quả, đồng thời tạo tiền đề thuận lợi cho học sinh lựa chọn ngành nghề, bậc học phù hợp sau khi tốt nghiệp.

- Nhà trường khảo sát nhu cầu định hướng thi TNPT của học sinh, thực hiện cho học sinh đăng kí 02 môn tự chọn (dự kiến, bên cạnh 2 môn bắt buộc là Toán và Ngữ văn), tổ chức xếp lớp theo nguyện vọng, xếp tiết ôn tập từ HK1 (theo tình hình thực tiễn) với cách bố trí tiết ôn Văn, Toán theo TKB, tiết ôn môn lựa chọn theo TKB lớp chạy (đáp ứng nguyện vọng của học sinh).

Tổng số tuần ôn tập không quá 35 tuần/năm. Dự kiến 30 (+2) tuần, mỗi tuần không quá 06 tiết , Tổ chức thành 03 giai đoạn:

+ Giai đoạn 1 từ HK1 (06 tiết/tuần): Tổ chức 15 tuần (từ 07/9/2026):

Văn (2), Toán (2), 2 môn lựa chọn (tự nguyện) mỗi môn 01 tiết/tuần.

+ Giai đoạn 2 từ HK2 (06 tiết/tuần): Tổ chức 15 tuần (từ 10/01/2027)

Văn (2), Toán (2), 2 môn lựa chọn (tự chọn) mỗi môn 01 tiết/tuần.

+ Giai đoạn 3 sau bế giảng (08 tiết/tuần): Tổ chức 02 tuần **(**24/5-05/6/2027**)**: 04 môn học sinh đăng ký thi TNPT chính thức, mỗi môn 02 tiết/môn/tuần.

2.4. Tổ chức các Câu lạc bộ (CLB) trực thuộc (ngân sách)

(*Đính kèm Kế hoạch thành lập Câu lạc bộ năm 2026-2027*)

Mục tiêu chung của CLB là tạo ra một môi trường năng động, sáng tạo và thân thiện để học sinh phát triển toàn diện. CLB sẽ giúp các em khám phá, bồi dưỡng năng khiếu và rèn luyện các kỹ năng mềm cần thiết, từ đó trở nên tự tin và có định hướng rõ ràng hơn trong tương lai.

Các CLB phải đầy đủ hồ sơ (theo mẫu):

- Kế hoạch hoạt động CLB (kèm chi tiết nội dung hoạt động từng tuần)
- Đơn xin thành lập CLB do học sinh làm chủ nhiệm (theo mẫu)
- Danh sách thành viên tham gia CLB
- Quy định hoạt động của CLB

Mỗi CLB phải từ 20 HS tham gia trở lên và duy trì ổn định sĩ số (có thể bổ sung thêm theo tình hình đăng kí của học sinh) và nhà trường chỉ tổ chức thành lập CLB và hoạt động chính thức từ khi có Quyết định thành lập CLB và thực hiện lịch hoạt động theo lịch chung của trường (trường hợp CLB hoạt động không hiệu quả, số HS tham gia không ổn định, các hoạt động không nổi trội và không đóng góp vào phong trào chung của trường thì sẽ giải tán hoặc tạm thời ngưng hoạt động).

Sau khi có đủ hồ sơ, Hiệu trưởng căn cứ mục tiêu, số lượng,…ra Quyết định thành lập CLB (kèm phân công giáo viên phụ trách, hướng dẫn CLB).

Số tiết hoạt động trực tiếp tại trường: 01 tiết/tuần (có GV phụ trách hướng dẫn và tính theo quy đổi tiết theo Phụ lục Buổi 2).

Số tiết thực tiễn hướng dẫn trực tiếp CLB: dự kiến không quá 20 tiết/năm (10 tiết/HK1, 10 tiết/ HK2)

Để đảm bảo nguyên tắc quản lý, hoạt động, các CLB cần tuân thủ: Tổ chuyên môn, GV phụ trách CLB (admin nhóm, quản trị trang) chịu trách nhiệm hoàn toàn về nội dung, hoạt động,…của nhóm zalo, facebook CLB trước Hiệu trưởng. Thực hiện báo cáo tình hình và đột xuất khi được yêu cầu của BLĐ trường trong quá trình hoạt động. Nhóm zalo, facebook CLB: được hiểu là nhóm, trang thông tin hoạt động chính thức của CLB do nhà trường và Tổ chuyên môn bảo hộ.

- Nhóm zalo, facebook CLB phải đảm bảo thành viên gồm: có ít nhất 03 giáo viên của tổ tham gia nhóm (gồm TTCM hoặc TPCM và giáo viên bộ môn của tổ), học sinh của trường THPT Thanh Đa (hoặc CBQL, GV, NV hiện tại của trường THPT Thanh Đa).

- CLB chỉ được thành lập khi Số lượng thành viên từ 20 trở lên và được cập nhật thêm theo định kì hàng tháng. Nhà trường chỉ công nhận học sinh là thành viên CLB của trường nếu có thực hiện đăng kí với trường và có tên trong danh sách chính thức định kỳ và có thực tế sinh hoạt theo lịch sinh hoạt CLB đầy đủ.

- GV phụ trách các CLB cung cấp các hình ảnh, video,…minh chứng sản phẩm, hoạt động nổi trội của CLB để nhà trường làm tư liệu công tác, đăng tải trên trang web trường và facebook Đoàn trường THPT Thanh Đa, tư liệu phụ vụ công tác kiểm định chất lượng

giáo dục nhà trường, báo cáo hoạt động của học sinh cho CMHS trong các kì họp (định kì 4 tuần/lần).

- Dự kiến mỗi tổ chuyên môn có ít nhất 1 CLB và tổ GDTC có ít nhất 03 CLB. Trong tháng 10, các CLB sẽ có buổi ra mắt học sinh toàn trường trong buổi sinh hoạt dưới cờ hoặc thời gian do trường tổ chức phù hợp. Các CLB dự kiến: Trí tuệ nhân tạo (AI), STEM, Âm nhạc, CLB bộ môn, CLB thể thao,…

2.5. Hoạt động hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học

(*Đính kèm KH tổ chức cuộc thi NCKH cấp trường trong HS năm học 2026-2027*)

- Khuyến khích học sinh NCKH; sáng tạo kỹ thuật, công nghệ và vận dụng kiến thức của các môn học vào giải quyết những vấn đề thực tiễn.

- Góp phần đổi mới hình thức tổ chức hoạt động dạy học; đổi mới hình thức và phương pháp đánh giá kết quả học tập; phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh; thúc đẩy giáo viên tự bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ; nâng cao chất lượng dạy học.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục trải nghiệm sáng tạo theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh. Thực hiện giáo dục tích hợp khoa học, công nghệ, kỹ thuật và toán học (STEM) trong giáo dục trung học theo Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 04/5/2017 của Thủ tướng chính phủ về việc tăng cường tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4.

- Khuyến khích các tổ chức và cá nhân quan tâm, hỗ trợ hoạt động nghiên cứu KHKT của học sinh;

- Tạo cơ hội để học sinh giới thiệu kết quả nghiên cứu KHKT của mình; tăng cường trao đổi, giao lưu văn hoá, giáo dục giữa các học sinh và thầy cô giáo trong và ngoài nhà trường, hội nhập quốc tế.

- Thông qua trình bày các giải pháp của hoạt động nghiên cứu KHKT, học sinh đề xuất các hướng nghiên cứu cải tiến phù hợp với tình hình thực tế hiện nay.

- Thông qua cuộc thi KHKT cấp trường, nhà trường tuyển chọn các đề tài đề cử tham dự cuộc thi KHKT cấp Thành phố.

- Số tiết HD HS: 02 tiết/tuần (cả đợt <=06 tuần, và quy đổi theo Phụ lục Buổi 2)

- Hồ sơ hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học theo mẫu: HS có đơn đề nghị được nghiên cứu khoa học (có thể đã có GV hướng dẫn hoặc chưa có), Bản cam kết, Kế hoạch hướng dẫn HS nghiên cứu khoa học, quyết định phân công giáo viên hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học, hồ sơ khác liên quan. Tổ chuyên môn có trách nhiệm phân công, hỗ trợ cùng Giáo viên để hướng dẫn học sinh đảm bảo các tiêu chí chuyên môn, quy định của cuộc thi nghên cứu khoa học.

Lưu ý: Thực hiện việc hướng dẫn HS NCKH là để đảm bảo hồ sơ, hỗ trợ pháp lý cho các đề tài (quá trình học sinh nghiên cứu không chỉ tính theo thời gian ngắn, hay từ khi có Quyết định phân công giáo viên).

2.6. Các hoạt động chuyên môn khác quy đổi ra tiết dạy

Đính kèm ***Phụ lục Buổi 2: Các hoạt động buổi 2 và quy đổi tiết dạy***

3. Tổ chức dạy học, hoạt động giáo dục ở buổi 2 được thực hiện xã hội hóa

3.1. Hoạt động giáo dục theo Đề án "Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030" (theo Quyết định số 762/QĐ-UBND)

- Mục tiêu: Nâng cao chất lượng dạy học Tin học, trang bị kỹ năng sử dụng máy vi tính theo định hướng chuẩn quốc tế, đáp ứng nguyện vọng nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học, … đáp ứng yêu cầu dạy học Tin học phù hợp đối tượng học sinh nhà trường.Trang bị kiến thức, kỹ năng số và năng lực ứng dụng AI trong học tập, nghiên cứu khoa học và định hướng nghề nghiệp; Phấn đấu tối thiểu 70% học sinh được đánh giá đạt yêu cầu khung năng lực số theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Học sinh được rèn luyện các kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin vào học tập, nghiên cứu và đời sống; nâng cao khả năng tiếp cận, khai thác, sáng tạo trong môi trường số; đồng thời được chuẩn bị hành trang vững chắc để tham gia thị trường lao động trong kỷ nguyên mới.

- Nhà trường tổ chức dạy Tin học chuẩn quốc tế (Tin học MOS) cho học sinh khối lớp 10, lớp 11 đăng ký tự nguyện.

- Đối tượng là học sinh khối 10, 11 tự nguyện đăng kí tham gia (số học sinh có thể thay đổi theo tình hình thực tiễn).

- Thời lượng: 2 tiết/tuần. Tổng số tiết 60 tiết/năm hoặc theo Kế hoạch dạy Tin học MOS.

- Thời gian: Theo khung thời gian năm học (dự kiến HK1: 16 tuần, HK2: 16 tuần thực học).

- Giao nhiệm vụ cho tổ Tin học tham mưu kế hoạch, điều kiện phòng máy tính và cơ sở vật chất, phân công giáo viên giảng dạy (*theo kế hoạch dạy học Tin học văn phòng chuẩn quốc tế (tin học MOS) năm học 2026-2027*) và phối hợp tổ chức ôn tập với trung tâm Tin học được cấp phép, đủ điều kiện hoạt động; đăng ký cho học sinh thi chứng chỉ tin học quốc tế hàng năm.

- Thu theo thoả thuận với người học.

(Kế hoạch dạy học Tin học văn phòng chuẩn quốc tế (tin học MOS) năm học 2026-2027 sẽ được xây dựng chi tiết ngay khi có Hướng dẫn về các khoản thu chương trình nhà trường và có đơn vị đối tác hợp pháp)

3.2. Tổ chức dạy học Tiếng Anh với giáo viên người nước ngoài

- Mục đích:

+ Thực hiện Quyết định số 2371/QĐ-TTg ngày 27 tháng 10 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án "Đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học giai đoạn 2025-2035, tầm nhìn đến năm 2045" và Quyết định số 2372/QĐ-TTg ngày 16 tháng 12 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án "Tăng cường dạy và học ngoại ngữ giai đoạn 2025-2035, định hướng đến năm 2045".

+ Tiếp tục nâng cao chất lượng dạy và học bộ môn Tiếng Anh trong nhà trường, chú trọng đổi mới hình thức dạy – học kiểm tra, đánh giá, tạo điều kiện phát triển năng lực tư duy, sáng tạo, kỹ năng thực hành, khả năng giao tiếp tiếng Anh của giáo viên và học sinh.

+ Nâng cao năng lực tiếng Anh cho học sinh, đặc biệt là kỹ năng Nghe và Nói; giúp học sinh tự tin, mạnh dạn sử dụng tiếng Anh trong giao tiếp, tham gia vào các hoạt động giao lưu, học tập, trải nghiệm, hội nhập quốc tế.

+ Giúp giáo viên nhà trường giao lưu, trao đổi, học hỏi giáo viên nước ngoài để nâng cao năng lực chuyên môn và phương pháp sư phạm.

- Nội dung: nâng cao 04 kỹ năng Nghe-nói- đọc- viết, chú trọng kỹ năng nghe và nói.

Đối tượng là học sinh khối 10, 11 tự nguyện đăng kí tham gia (số học sinh có thể thay đổi theo tình hình thực tiễn).

- Thời lượng: 2 tiết/tuần. (dự kiến 33 tuần/năm)

- Hình thức tổ chức: Hợp tác đơn vị ngoài nhà trường theo quy định (đảm bảo pháp lý).

- Phân công thực hiện: giao tổ tiếng Anh tham mưu, đề xuất chọn chương trình, sách giáo khoa; phân công GV trợ giảng.

- Thu theo thoả thuận với người học.

(Kế hoạch dạy học tiếng Anh với người nước ngoài năm học 2026-2027 sẽ được xây dựng chi tiết ngay khi có Hướng dẫn về các khoản thu chương trình nhà trường và có đơn vị đối tác hợp pháp)

3.3. Tổ chức hoạt động Giáo dục STEM

- Mục đích: Thực hiện đề án "Đưa Trí tuệ nhân tạo vào trường học"; Phát triển năng lực số và sáng tạo STEM/STEAM: Tạo điều kiện để học sinh tiếp cận, trải nghiệm các hoạt động nghiên cứu khoa học, công nghệ, kỹ thuật, nghệ thuật và toán học; khuyến khích tinh thần sáng tạo, khả năng hợp tác, giao tiếp, ứng dụng công nghệ số vào học tập và đời sống thực tiễn. Hình thành phẩm chất, kỹ năng: Bồi dưỡng năng lực tự học, khả năng thích ứng, tinh thần khởi nghiệp, ý thức trách nhiệm công dân, kỹ năng hợp tác, giao tiếp và hội nhập quốc tế.

- Nội dung (*Đính kèm Kế hoạch giáo dục STEM năm học 2026-2027 sẽ được xây dựng chi tiết ngay khi có Hướng dẫn về các khoản thu chương trình nhà trường và có đơn vị đối tác hợp pháp)*

- Đối tượng là học sinh khối 10, 11 tự nguyện đăng kí tham gia (số học sinh có thể thay đổi theo tình hình thực tiễn).

- Thời lượng: 01-02 tiết/tuần. (dự kiến số tuần theo thực tiễn tổ chức)

- Hình thức tổ chức: Hợp tác đơn vị ngoài nhà trường theo quy định (đảm bảo pháp lý).

- Phân công thực hiện: Giao nhiệm vụ cho các tổ Toán, Vật lý – Công nghệ, Hóa học, Sinh học, Tin học tham mưu, đề xuất nhu cầu, mục đích và sự cần thiết trong thực hiện chương trình giáo dục phổ thông, điều kiện thiết bị và cơ sở vật chất, đề xuất (nếu có) về việc phân công giáo viên giảng dạy và phối hợp tổ chức dạy học với đơn vị có đủ pháp lý, được cấp phép, đủ điều kiện tổ chức dạy học STEM và sử dụng phòng học STEM đạt hiệu quả theo quy định

- Thu theo thoả thuận với người học.

3.4. Tổ chức giáo dục trí tuệ nhân tạo (AI) cho học sinh

Thực hiện Quyết định số 2422/QĐ-BGDĐT ngày 18 tháng 8 năm 2026 về Khung nội dung giáo dục trí tuệ nhân tạo (AI) cho học sinh phổ thông và Công văn số 5588/BGDĐT-GDPT ngày 19/8/2026 gửi các Sở GD&ĐT, hướng dẫn triển khai thực hiện nội dung giáo dục AI cho học sinh phổ thông từ năm học 2026-2027.

- Mục đích: Triển khai thực hiện nội dung giáo dục AI cho học sinh phổ thông nhằm góp phần hình thành và phát triển các năng lực cốt lõi của người học, bao gồm: năng lực số, năng lực AI, năng lực tin học, năng lực công nghệ, năng lực tự học và năng lực giải quyết vấn đề. Góp phần nâng cao chất lượng dạy và học Chương trình Giáo dục phổ thông. Trang bị cho học sinh kiến thức nền tảng và kỹ năng vận dụng cơ bản về AI, đồng thời hình thành các phẩm chất cần thiết trong việc sử dụng AI một cách an toàn, có trách nhiệm trong học tập và đời sống; qua đó chuẩn bị cho học sinh sẵn sàng tham gia môi trường số trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- Nội dung: (*Đính kèm Kế hoạch triển khai giáo dục trí tuệ nhân tạo (AI) cho học sinh năm học 2026-2027 ngay khi có đủ các hướng dẫn thực tiễn để thực hiện kế hoạch*)

- Đối tượng tham gia: Tất cả học sinh toàn trường (tự nguyện đăng kí)

- Thời lượng: 01 tiết/tuần. (dự kiến số tuần theo thực tiễn tổ chức)

- Hình thức tổ chức: Hợp tác đơn vị ngoài nhà trường theo quy định (đảm bảo pháp lý).

- Phân công thực hiện: Thực hiện xã hội hóa và hợp tác chuyên môn để lan tỏa kiến thức, truyền cảm hứng cho học sinh. Giao tổ Tin học tham mưu, đề xuất nhu cầu, mục đích và sự cần thiết trong thực hiện chương trình theo khung nội dung giáo dục AI, điều kiện thiết bị và cơ sở vật chất, đề xuất (nếu có) về việc phân công giáo viên giảng dạy và phối hợp tổ chức dạy học với đơn vị có đủ pháp lý, được cấp phép, đủ điều kiện tổ chức dạy học AI và sử dụng phònsg máy tính đúng, đạt hiệu quả theo quy định.

- Thu theo thoả thuận với người học.

3.5. Tổ chức phổ cập bơi cho học sinh toàn trường

- Thực hiện Quyết định số 2993/QĐ-BGDĐT ngày 29/10/2025 phê duyệt Chương trình và Tài liệu hướng dẫn dạy bơi an toàn cho học sinh nhằm thực hiện Quyết định số 1717/QĐ-TTg ngày 31/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Tăng cường giáo dục kiến thức, kĩ năng phòng, chống đuối nước cho học sinh giai đoạn 2025-2035.

- Thực hiện Công văn 4466/SGDĐT-HSSV ngày 12/11/2025 của Sở Giáo dục và đào tạo TP HCM về việc triển khai Chương trình và Tài liệu hướng dẫn dạy bơi an toàn cho học sinh và các văn bản chỉ đạo của thành phố.

- Mục tiêu: tất cả học sinh của trường đều có kiến thức, kĩ năng phòng, chống đuối nước và chứng nhận biết bơi.

- Đối tượng: Học sinh toàn trường

- Phương án thực hiện:

+ Phân loại học sinh qua khảo sát đầu năm: Nhà trường khảo sát học sinh đầu năm và thực hiện thống kê theo đúng 3 nhóm: Nhóm 1 (đã biết bơi & có chứng chỉ), Nhóm 2 (Biết bơi nhưng chưa có chứng chỉ), nhóm 3 (chưa biết bơi).

+ Đối với nhóm 2: Trường lập danh sách riêng và sẽ liên kết với Trung tâm Thể dục Thể thao (TDTT) hoặc đơn vị dịch vụ hồ bơi (đảm bảo pháp lý theo quy định) để tổ chức

một buổi kiểm tra, đánh giá cấp chứng chỉ tập trung cho nhóm 2 (HS chỉ cần đóng lệ phí kiểm tra theo quy định nếu có).

+ Đối với nhóm 3: Lập danh sách đăng ký tự nguyện và liên kết với Trung tâm Thể dục Thể thao (TDTT) hoặc đơn vị dịch vụ hồ bơi (đảm bảo pháp lý theo quy định) để tổ chức dạy bơi (trong năm theo ca học cuối tuần). Học sinh đóng học phí khóa bơi theo thỏa thuận để thuê địa điểm bể bơi, huấn luyện viên, cứu hộ và tổ chức kiểm tra cuối khóa (số buổi học bơi/khóa theo chương trình của BGD).

+ Phương án di chuyển: Theo thỏa thuận (có thể chọn phương án tự di chuyển đến hồ bơi hoặc đưa đón tập trung bằng xe của trường), kính phí di chuyển sẽ theo thỏa thuận tùy vào tình hình thực tiễn tổ chức.

+ Thời khóa biểu học bơi: ngày thứ Bảy, Chủ Nhật**,** hoặc trong tuần (nếu bố trí được thời khóa biểu các môn học).

+ Kinh phí học bơi: sẽ do thỏa thuận với người học (bao gồm lệ phí/chưa có lệ phí cấp chứng chỉ trong thông báo)

Giao tổ Giáo dục thể chất tham mưu Kế hoạch dạy bơi.

3.6. Tổ chức các câu lạc bộ năng khiếu (có thu phí)

- Câu lạc bộ AI-trí tuệ nhân tạo: dự kiến 01 tiết/tuần. Số lượng tổ chức từ 40 học sinh trở lên.

- Câu lạc bộ Mỹ thuật: dự kiến 01 tiết/tuần, số lượng dự kiến …….

- Câu lạc bộ Dronesoccer: dự kiến 01 tiết/tuần. dự kiến sẽ tổ chức CLB nếu số lượng duy trì từ 25 học sinh đăng kí và học phí theo thoả thuận (không bao gồm kinh phí mua thiết bị để sinh hoạt, học tập).

Học phí dự kiến và kế hoạch hoạt động theo thỏa thuận với đối tác có đầy đủ pháp lý, được phép thực hiện hoạt động giáo dục trong trường học và theo các quy định hiện hành.

Các hoạt động câu lạc bộ thu phí và STEM dự kiến sẽ tổ chứ vào thứ 7 hàng tuần. Hoạt động buổi 2 (xã hội hóa) được bố trí thực hiện đảm bảo không ảnh hưởng đến chương trình chính khóa, đúng quy định. Học sinh căn cứ thời khóa biểu cụ thể các chương trình có thu phí để đăng kí đảm bảo tham gia được.

IV. CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ TƯ TƯỞNG

1. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, lý tưởng cách mạng, đạo đức lối sống, văn hóa ứng xử

(Đính kèm Kế hoạch thực hiện công tác giáo dục chính trị tư tưởng, lý tưởng cách mạng, đạo đức lối sống, văn hóa ứng xử năm học 2026-2027)

Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình "Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng giai đoạn 2021 - 2030" của Ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố và Công văn số 6454/SGDĐT-GDPT ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về việc tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và giáo dục văn hoá-nghệ thuật cho học sinh phổ thông trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh bằng nhiều hình thức đa dạng, phù hợp theo Chỉ thị số 07-CT/TW, ngày 13/7/2026 về "Đẩy mạnh học tập, thực hành tư tưởng, đạo đức, phương pháp, phong cách Hồ Chí Minh trong

giai đoạn phát triển mới". Tổ chức các hoạt động tuyên truyền "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" như: phát huy chuyên mục "Không gian văn hóa Hồ Chí Minh" trên website trường, tuyên dương các tấm gương "người tốt việc tốt" hàng tuần và tại bảng tuyên dương của trường, tổ chức các hoạt động thể thao, văn nghệ, sinh hoạt, phát thanh học đường gắn với học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 01 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường, giáo dục đạo đức, lối sống trong nhà trường. Nhà trường tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc Quy tắc ứng xử văn hóa trong trường THPT Thanh Đa và Bộ Quy tắc ứng xử văn hóa trên môi trường số (được ban hành theo Quyết định số 423/QĐ-BVHTTDL ngày 05 tháng 3 năm 2026 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) trong toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động và học sinh trong trường. Thực hiện mỗi thầy cô giáo là một tấm gương cho học sinh noi theo; đưa việc thực hiện nghiêm túc Quy tắc ứng xử văn hóa trong trường và Quy tắc ứng xử văn hóa trên môi trường số là một tiêu chí đánh giá hàng quý và cuối năm học. Phát huy vai trò nêu gương của thầy cô giáo và nhân viên nhà trường, tăng cường công tác quản lí học sinh, ghi nhận và có biện pháp xử lí giáo dục phù hợp. Giáo viên chủ nhiệm tăng cường công tác tuyên truyền, nhắc nhở học sinh sử dụng ngôn ngữ tích cực, văn minh trong giao tiếp và trên môi trường số. Phát huy lực lượng "Đại sứ số học đường" trong công tác giáo dục chính trị tư tưởng, lý tưởng cách mạng, đạo đức lối sống, văn hóa ứng xử.

Tiếp tục triển khai Chương trình "Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng trên không gian mạng giai đoạn 2022-2030": thực hiện các chuyên đề kỹ năng sống về hướng dẫn học sinh sử dụng mạng internet, mạng xã hội an toàn, hiệu quả trong quá trình học tập và những biện pháp bảo vệ thông tin cá nhân khi tham gia vào các trang mạng xã hội…

Tổ chức hiệu quả hoạt động đối thoại giữa lãnh đạo nhà trường, nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục với học sinh để nắm bắt tâm tư, nguyện vọng và kịp thời xử lý những vấn đề khó khăn, bức xúc trong học sinh (02 lần/ năm học).

Tổ chức các buổi lễ và các hoạt động nhân các ngày kỉ niệm lớn của đất nước như ngày Quốc Khánh, ngày Nhà giáo Việt Nam, mừng Đảng mừng Xuân, ngày thành lập Đảng, thành lập Đoàn TNCS, Giỗ tổ Hùng Vương, Ngày Giải phóng miền Nam, ...nhằm giáo dục tinh thần yêu nước, giáo dục lý tưởng cách mạng cho toàn thể học sinh. Tổ chức và tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ trong trường, các hoạt động văn hóa được gắn với các sự kiện, ngày lễ trọng đại của đất nước, sự kiện lịch sử, truyền thống của nhà trường, của địa phương và ngành GDĐT như: hội thi văn nghệ chào mừng kỉ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam, cuộc thi "Duyên dáng áo dài" chào mừng ngày Phụ nữ Việt Nam, hội thi Flashmob "Bước nhảy tự hào" chào mừng ngày thành lập Đảng,… Tổ chức đa dạng các sân chơi, hoạt động văn hóa, văn nghệ góp phần giáo dục chính trị tư tưởng, lý tưởng cách mạng, đạo đức lối sống cho học sinh như: hoạt động sinh hoạt văn nghệ định kỳ vào giờ ra chơi hàng tuần, trình chiếu các sản phẩm tuyên truyền, giáo dục học sinh trình chiếu (hình ảnh, video clip, âm nhạc,…), …

Tổ chức các chuyên đề giáo dục kỹ năng sống cho học sinh với các nội dung thiết thực như phòng cháy chữa cháy, phòng chống ma túy và thuốc lá điện tử, kỹ năng quản lý cảm xúc, kỹ năng giao tiếp ứng xử trong trường học, kỹ năng sử dụng AI, kỹ năng số, kỹ năng quản lý tài chính cá nhân, kỹ năng chăm sóc sức khỏe sinh sản,…

(Đính kèm Kế hoạch tổ chức các chuyên đề giáo dục kỹ năng sống cho học sinh năm học 2026-2027)

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật

(Đính kèm Kế hoạch thực hiện kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật năm học 2026 -2027)

Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật năm học 2026 -2027 và Kế hoạch tổ chức thực hiện công tác pháp chế năm học 2026-2027 với các nội dung, hoạt động, phân công cụ thể được thực hiện xuyên suốt trong năm học qua nhiều hình thức như thông tin qua website, thực hiện đăng tải các file văn bản pháp luật trên website của nhà trường thường xuyên; thông tin qua tủ sách pháp luật tại thư viện; thông tin qua bảng tin tại phòng hội đồng; trình chiếu các clip tuyên truyền tại màn hình led sân trường;…

Tiếp tục triển khai thực hiện các kế hoạch tuyên truyền pháp luật đang thực hiện trong năm 2026 như: Kế hoạch Triển khai, phổ biến và tổ chức thực hiện các Thông tư mới trong lĩnh vực giáo dục năm 2026; Kế hoạch Triển khai Tiểu Dự án 03 "Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy cho học sinh giai đoạn 2025–2030" năm 2026 tại Trường THPT Thanh Đa; Kế hoạch Tuyên truyền thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TU của Ban Thường vụ Thành ủy về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực pháp luật và hiệu quả hoạt động của các cơ quan tư pháp, bảo vệ pháp luật; Kế hoạch rà soát, tuyên truyền và nâng cao nhận thức về quyền sở hữu trí tuệ tại Trường THPT Thanh Đa năm 2026; Kế hoạch Phòng, chống tội phạm xâm hại trẻ em và vi phạm pháp luật liên quan đến người dưới 18 tuổi giai đoạn 2026–2030; Kế hoạch Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính năm 2026; Kế hoạch Tổ chức hưởng ứng "Ngày Pháp luật Việt Nam - 09/11" năm 2026 của Trường THPT Thanh Đa…

Tổ chức các buổi phổ biến, tuyên truyền pháp luật trực tiếp cho giáo viên, nhân viên qua các cuộc họp hội đồng sư phạm, họp tổ chuyên môn. Tập trung triển khai, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật mới, các nghị định, thông tư cùng các văn bản hướng dẫn thi hành được ban hành trên các lĩnh vực của ngành Giáo dục và Đào tạo được ban hành hoặc có hiệu lực trong năm 2026-2027; các luật, nghị quyết đã được thông qua tại các kỳ họp của Quốc hội khóa XVI…liên quan trực tiếp đến lĩnh vực giáo dục, quyền và nghĩa vụ của nhà giáo, học sinh và người lao động

Tổ chức các buổi chuyên đề giáo dục pháp luật cho học sinh qua các giờ sinh hoạt tập thể dưới sân trường với các nội dung trọng tâm: kiến thức pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường bộ, Luật nghĩa vụ quân sự, Luật thanh niên, Luật Phòng chống bạo lực học đường, Luật Phòng chống ma túy, Luật Phòng chống tác hại của rượu, bia, thuốc lá, Luật an ninh mạng, Luật sở hữu trí tuệ, Luật trí tuệ nhân tạo…

Tổ chức hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật nhân "Ngày pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam 9/11".

Nhóm môn Giáo dục kinh tế pháp luật và Đoàn TNCS phối hợp tổ chức hoạt động tuyên truyền pháp luật phù hợp.

3. Công tác tư vấn học đường và công tác xã hội trong trường học

(Đính kèm Kế hoạch tổ chức thực hiện công tác tư vấn học đường và công tác xã hội trong trường học năm học 2026- 2027)

Xây dựng và triển khai kế hoạch tổ chức thực hiện công tác tư vấn học đường và công tác xã hội trong trường học năm học 2026- 2027 đến toàn thể CBQL-GV-NV-HS với các nội dung thực hiện trọng tâm xuyên suốt trong năm học theo Thông tư số 18/2025/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về công tác tư vấn học đường và công tác xã hội trong trường học bao gồm:

+ Tư vấn, hỗ trợ các vấn đề về học tập cho học sinh

+ Tư vấn, hỗ trợ các vấn đề về giới, quan hệ xã hội cho học sinh

+ Tư vấn, hỗ trợ các vấn đề về tâm lý cho học sinh

+ Tư vấn, hỗ trợ các vấn đề về kỹ năng sống cho học sinh

+ Tư vấn, hỗ trợ các vấn đề về hướng nghiệp, việc làm, khởi nghiệp cho học sinh

+ Tư vấn, hỗ trợ các vấn đề về chính sách, pháp luật cho học sinh

+ Tư vấn, hỗ trợ các vấn đề về dịch vụ công tác xã hội cho học sinh

Đa dạng hình thức thực hiện nội dung tư vấn tư vấn học đường và công tác xã hội trong trường học như: tư vấn, tham vấn riêng, tư vấn nhóm, trực tiếp tại phòng tư vấn; tư vấn trực tuyến qua mạng nội bộ, trang thông tin điện tử của nhà trường, email, điện thoại và các phương tiên thông tin truyền thông khác; thực hiện các chuyên đề về tư vấn tâm lý cho học sinh lồng ghép trong các tiết sinh hoạt lớp, sinh hoạt dưới cờ; thiết lập kênh thông tin, cung cấp tài liệu, thường xuyên trao đổi với cha mẹ học sinh về diễn biến tâm lý và các vấn đề cần tư vấn, hỗ trợ cho học sinh….

Thành lập tổ tư vấn, hỗ trợ học sinh nhằm tư vấn tâm lý và tham vấn tâm lý riêng, trực tiếp (hoặc qua các hình thức trực tuyến) tại phòng tư vấn tâm lý, hộp thư tư vấn tâm lý. Thông tin cho tất cả học sinh về phòng tư vấn tâm lý, lịch hoạt động, các phương thức để được hỗ trợ các vấn đề tâm lý như: trực tiếp tại phòng tư vấn, qua email, qua hộp thư cố định,…Bố trí phòng tư vấn tâm lý có đủ không gian riêng, thoải mái, đáp ứng cơ bản các yêu cầu trong quá trình thực hiện tư vấn tâm lý cho học sinh.

Cán bộ, giáo viên phụ trách công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phối hợp chặt chẽ với giáo viên chủ nhiệm, trợ lý thanh niên, Bí thư Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, giáo viên bộ môn và các lực lượng giáo dục khác trong nhà trường khi triển khai các hoạt động tư vấn tâm lý cho học sinh. Phối hợp với các chuyên gia, trung tâm tư vấn tâm lý chuyên nghiệp, cơ sở y tế, cơ quan tư pháp và bảo vệ pháp luật để trị liệu tâm lý, xử lý kịp thời các trường hợp học sinh cần can thiệp chuyên sâu.

4. Công tác phối hợp và đảm bảo an ninh, an toàn trường học

(Đính kèm Kế hoạch thực hiện xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích năm học 2026 – 2027)

Nhà trường xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích năm học 2026 – 2027 với các nội dung cụ thể:

- Công tác bảo đảm an toàn về cơ sở vật chất, thiết bị, phương tiện, tài liệu, học liệu dạy học phục vụ hoạt động giáo dục: thường xuyên kiểm tra, rà soát (thực hiện vào đầu năm học, định kỳ hàng tuần, tháng, học kỳ) chất lượng cơ sở vật chất, thiết bị, phương tiện, tài liệu, học liệu dạy học, công trình nước sạch, nhà vệ sinh, công trình, thiết bị phục vụ hoạt động thể dục thể thao, vui chơi, giải trí của người học để khắc phục nguy cơ gây tai nạn thương tích hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

- Công tác an ninh trật tự trường học, công tác phòng, chống bạo lực học đường, tội phạm, tệ nạn xã hội:

+ Tổ chức ký kết liên tịch với Công an Phường Bình Thạnh về việc bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật trong và ngoài nhà trường. Nhà trường chủ động phối hợp tốt với lực lượng Công an Phường Bình Thạnh thực hiện có hiệu quả công tác bảo đảm an ninh trật tự tại đơn vị. Thông qua đội ngũ giáo viên chủ nhiệm, giám thị và tổ chức Đoàn kịp thời nắm bắt các mâu thuẫn, xung đột trong học sinh để có biện pháp ngăn chặn ngay từ đầu, không để xảy ra tình trạng mất an ninh, trật tự trong trường, khu vực cổng trường, xung quanh khuôn viên trường đặc biệt cổng phụ gần lối vào nhà xe học sinh. Tổ chức thực hiện cam kết giữa cha mẹ học sinh với nhà trường trong việc phối hợp quản lý, giáo dục toàn diện học sinh (phổ biến trong buổi họp CMHS đầu năm học). Thường xuyên trao đổi thông tin hai chiều giữa cơ sở giáo dục và cha mẹ học sinh, hỗ trợ và cung cấp kiến thức, kỹ năng cho cha mẹ học sinh trong việc đồng hành, giáo dục giúp con tiến bộ.

+ Xây dựng và triển khai kế hoạch phòng, chống bạo lực học đường theo Kế hoạch số 6066/KH-SGDĐT ngày 24/6/2026 của Sở giáo dục và đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh triển khai công tác tăng cường chấn chỉnh xử lý, ngăn chặn, đẩy lùi bạo lực học đường trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; phân công rõ trách nhiệm cá nhân và bộ phận có liên quan để thực hiện có hiệu quả; lựa chọn, bồi dưỡng giáo viên có kinh nghiệm, năng lực và trách nhiệm làm công tác chủ nhiệm để thường xuyên theo sát tình hình, quản lý, giáo dục học sinh; quan tâm học sinh cá biệt, học sinh yếu thế để có biện pháp giáo dục, giúp đỡ, bảo vệ phù hợp; chủ động phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn và kịp thời xử lý theo thẩm quyền.

+ Thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 19/08/2026 của Thủ tướng Chính phủ. Nhà trường bám sát các yêu cầu mới về việc kiểm soát việc sử dụng điện thoại thông minh, mạng xã hội và AI của học sinh vị thành niên; chấn chỉnh triệt để bạo lực học đường, thuốc lá điện tử; đồng thời xử lý nghiêm các biểu hiện lạm thu hay ép buộc học thêm trái quy định.

- Công tác tác phòng, chống tai nạn thương tích: Thực hiện công tác tự kiểm tra và phối hợp cơ quan chuyên môn tại địa phương rà soát, kiểm tra, thống kê toàn bộ hệ thống cơ sở vật chất trường, lớp, thiết bị phục vụ việc dạy, học; cây xanh, hệ thống điện, hệ thống phòng cháy chữa cháy trong khuôn viên nhà trường; thiết bị phục vụ các hoạt động vui chơi, sinh hoạt của học sinh (phòng học, đồ dùng thí nghiệm, tường, rào, lan can,… trong khuôn viên nhà trường), kịp thời sửa chữa hoặc báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền phương án sửa chữa, thay thế, khắc phục tình trạng cơ sở vật chất, các thiết bị dạy học đã cũ, quá hạn có nguy cơ xảy ra tai nạn, nhằm đảm bảo an toàn đối với học sinh. Tăng cường giáo dục học sinh kỹ năng phòng, tránh các loại tai nạn thương tích trong nhà trường và ngoài cộng đồng qua các buổi sinh hoạt tập thể và hoạt động ngoại khóa.

- Công tác an toàn giao thông: Phối hợp với Công an giao thông Hàng Xanh thực hiện công tác giáo dục pháp luật và hướng dẫn kỹ năng lái xe mô tô, xe máy an toàn cho học sinh, sinh viên (thực hiện theo Công văn số 6662/PC08-Đ8 ngày 18 tháng 8 năm 2026 của Phòng Cảnh sát giao thông - Công an Thành phố Hồ Chí Minh về việc phối hợp triển khai công tác giáo dục pháp luật và hướng dẫn kỹ năng lái xe mô tô, xe máy an toàn cho học sinh, sinh viên), tuyên truyền, phổ biến, giáo dục kiến thức, kỹ năng tham gia giao thông an toàn và pháp luật an toàn về an toàn giao thông cho học sinh trong tháng cao điểm an toàn giao thông cho học sinh đến trường – tháng 9; tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 21/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác bảo

đảm trật tự, an toàn giao thông cho lứa tuổi học sinh trong tình hình mới qua các thông báo, ký cam kết của giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh, nhà xe; phối hợp với địa phương triển khai các phương án đảm bảo trật tự, an toàn giao thông trước cổng trường.

- Công tác phòng cháy chữa cháy: tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật và kiến thức phòng cháy, chữa cháy cho giáo viên, nhân viên, học sinh; tổ chức diễn tập phương án phòng cháy chữa cháy tại trường; trang bị đầy đủ trang thiết bị phòng cháy chữa cháy theo quy định (Nghị định số 105/2025/NĐ-CP của Chính phủ: Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ); rà soát, kiểm tra định kỳ trang thiết bị phòng cháy chữa cháy, nhằm thực hiện sửa chữa, thay mới kịp thời.

- Công tác phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn: tổ chức tập huấn kiến thức, kỹ năng cứu hộ cứu nạn cho giáo viên, nhân viên và học sinh; xây dựng phương án dự phòng phòng chống thiên tai, cứu nạn cứu hộ; thường xuyên kiểm tra hệ thống cây xanh, máng xối, cống thoát nước…kịp thời khắc phục những nguy cơ gây nguy hiểm, đặc biệt là thời điểm trước khi mùa mưa bão xảy ra.

- Phòng, chống tai nạn đuối nước: triển khai thực hiện kế hoạch Tăng cường giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước cho học sinh (theo Kế hoạch số 5014/KH-SGDĐT ngày 25/11/2025 của Sở GDĐT Thành phố Hồ Chí Minh), tiếp tục triển khai thực hiện tài liệu hướng dẫn dạy bơi an toàn cho học sinh theo Quyết định số 2993/QĐ-BGDĐT ngày 29 tháng 10 năm 2025 của Bộ GDĐT phê duyệt chương trình và tài liệu hướng dẫn dạy bơi an toàn cho học sinh; tổ chức lồng ghép trong các hoạt động giáo dục của nhà trường, giờ học thể dục, các tiết học cuối trước khi học sinh tan trường để nhắc nhở, hướng dẫn học sinh các kỹ năng nhận biết về nguy cơ xảy ra tai nạn thương tích, đuối nước và các kỹ năng phòng, tránh, phổ biến, tuyên truyền, giáo dục các phương pháp phòng, chống đuối nước…

- Công tác quản lý học sinh bán trú và đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm: xây dựng kế hoạch thực hiện công tác bán trú năm học 2026 – 2027; kế hoạch tăng cường quản lý bữa ăn học đường và vệ sinh môi trường năm học 2026 – 2027; thành lập tổ tự kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm thực hiện kiểm tra định kỳ, đột xuất đối với căn tin, đơn vị cung cấp suất ăn bán trú; huy động sự tham gia của Ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường trong việc giám sát công tác chăm sóc sức khỏe học sinh, an toàn thực phẩm, vệ sinh trường học.

- Công tác phòng, chống tác hại của thuốc lá và các sản phẩm thuốc lá mới, rượu, bia và các chất gây nghiện khác: Tăng cường phối hợp với chính quyền địa phương và các tổ chức đoàn thể địa phương trong công tác giáo dục, quản lý học sinh phòng, chống tệ nạn ma tuý, thuốc lá và các chất gây nghiện khác. Kiến nghị với chính quyền địa phương kiểm tra, giải toả các hàng quán, tụ điểm có biểu hiện phức tạp liên quan đến ma tuý, tệ nạn xã hội ở khu vực xung quanh trường học khi cần thiết.

5. Công tác y tế học đường

(Đính kèm Kế hoạch thực hiện công tác y tế trường học năm học 2026-2027; Kế hoạch phòng chống dịch bệnh năm học 2026-2027)

Nhà trường xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch thực hiện công tác y tế trường học, phòng chống dịch bệnh năm học 2026-2027 tập trung các nhiệm vụ cụ thể sau:

- Tổ chức khám sức khỏe học sinh đầu năm học theo kế hoạch số 6910/KH-SGDĐT ngày 14/7/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo TP. Hồ Chí Minh về tổ chức khám sức khỏe

định kỳ đầu năm học cho học sinh năm 2026 và giai đoạn 2026–2030, thực hiện báo cáo tình trạng sức khỏe học sinh vào cơ sở dữ liệu ngành. Lập và ghi chép vào sổ theo dõi sức khỏe học sinh, sổ theo dõi tổng hợp tình trạng sức khỏe học sinh và thông báo đến cha mẹ học sinh trong năm học.

- Thực hiện công tác sơ cấp cứu ban đầu tại trường nhanh chóng, kịp thời, đúng quy trình, quy định.

- Tổ chức truyền thông, giáo dục sức khỏe cho giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh về các biện pháp phòng chống dịch, bệnh truyền nhiễm, phòng chống ngộ độc thực phẩm, dinh dưỡng hợp lý, hoạt động thể lực, phòng chống tác hại của thuốc lá; phòng chống tác hại của rượu, bia, phòng chống bệnh, tật học đường; chăm sóc răng miệng, phòng chống các bệnh về mắt, phòng chống tai nạn thương tích…qua bảng tin truyền thông chăm sóc sức khỏe tại sảnh trường, qua các group zalo, website, bảng thông tin tại lớp học, tuyên truyền trực tiếp tại sân trường.

- Đảm bảo cung cấp nước sạch (nước uống đóng chai và nước sinh hoạt), triển khai các kế hoạch vệ sinh lớp học hằng ngày, xây dựng môi trường vệ sinh, sạch sẽ, ngăn nắp, đặc biệt là tại các khu nhà vệ sinh học sinh.

- Thực hiện bảo hiểm y tế học sinh theo quy định. Mục tiêu là tăng cường truyền thông để duy trì tỷ lệ 100% học sinh tham gia bảo hiểm y tế. tổ chức khám sức khỏe định kỳ đầu năm, thực hiện chuẩn hóa và đồng bộ 100% dữ liệu thể trạng của học sinh (chiều cao, cân nặng, chỉ số BMI, tật khúc xạ...) lên hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung của Ngành để theo dõi liên tục.

- Nhân viên y tế kiểm tra ghi nhận vào nhật ký y tế nhà trường cụ thể những trường hợp có dấu hiệu bệnh, thông báo đến cha mẹ học sinh, đồng thời thông báo ngay cho Trạm y tế Phường Bình Thạnh để triển khai kịp thời các biện pháp kiểm soát bệnh trong nhà trường.

6. Các hoạt động văn hóa nghệ thuật, thể thao học đường

(Đính kèm Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ hoạt động thể thao trường học năm học 2026-2027 và Kế hoạch tham gia, tổ chức các hoạt động văn hóa nghệ thuật năm học 2026-2027)

Triển khai thực hiện phong trào rèn luyện thể chất và thực hành nghệ thuật trong các cơ sở giáo dục phổ thông từ năm học 2026 – 2027 với các nội dung, hoạt động phù hợp điều kiện thực tế của trường, nhu cầu của học sinh.

Tổ chức Hội khỏe Phù Đổng cấp trường với các hoạt động thể thao gắn liền với nội dung môn học Giáo dục thể chất vào tháng 10 – tháng 11; tổ chức các câu lạc bộ thể thao và khuyến khích học sinh tích cực, chủ động tham gia tập luyện, phát triển thể chất. Tổ chức tập luyện thể dục giữa giờ phù hợp với lứa tuổi học sinh; tổ chuyên môn, giáo viên phục trách môn giáo dục thể chất xây dựng kế hoạch cụ thể và triển khai thực hiện từ tháng 10. Tích cực tham gia các hoạt động thể dục thể thao do các cấp tổ chức. Tham gia các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, phương pháp dạy học cho đội ngũ giáo viên Giáo dục thể chất do các cấp tổ chức. Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, sân bãi, trang thiết bị thể dục, thể thao cho học sinh tập luyện và thi đấu. Tổ chức Hội thi kéo co chào mừng ngày thành lập Đoàn và ngày thể thao Việt Nam…

Tổ chức các hoạt động văn hóa nghệ thuật thường xuyên trong năm học với nhiều hình thức phù hợp với điều kiện thực tế tại trường và nhu cầu của học sinh như: cuộc thi "Duyên dáng áo dài" chào mừng ngày Phụ nữ Việt Nam, hội thi Văn nghệ chào mừng ngày

Nhà giáo Việt Nam 20/11, cuộc thi Flashmob chào mừng ngày thành lập Đảng, Hội Xuân Đinh Mùi 2027,…và các hoạt động văn nghệ trong các buổi sinh hoạt tập thể, giờ ra chơi…chú trọng mục tiêu giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức lối sống trong các hoạt động văn hóa nghệ thuật tại trường. Duy trì hoạt động câu lạc bộ Âm nhạc, Mỹ thuật; phát triển thêm ít nhất 01 câu lạc bộ văn hóa nghệ thuật hoặc 01 hoạt động chuyên đề liên quan văn hóa nghệ thuật trong năm học.

7. Công tác truyền thông

Tập trung tăng cường công tác truyền thông đa dạng về hình thức, nội dung đến CBQL-GV NV, học sinh, cha mẹ học sinh, và cộng đồng thông qua website của trường, các bảng truyền thông điện tử, bảng truyền thông trực tiếp tại sảnh trường, sân trường và các lớp học, facebook trường, facebook đoàn trường…Tiếp tục phân công ban truyền thông phụ trách công tác truyền thông trong năm học 2026-2027. Sản phẩm truyền thông đa dạng về hình thức như tin bài, hình ảnh, video clip, poster,…nhằm truyền tải thông tin một cách trực quan, sinh động; ban truyền thông xây dựng kế hoạch, thực hiện kịp thời, có kiểm duyệt, đảm bảo các quy định về an toàn thông tin, bảo mật, tham gia mạng xã hội.

V. CÔNG TÁC TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÍ

1. Công tác quản lý, chỉ đạo

Nhà trường triển khai và hướng dẫn các tổ chuyên môn lập Kế hoạch hoạt động của tổ chuyên môn từ đầu năm học, xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình bộ môn, các kế hoạch chuyên môn của tổ phải được Ban giám hiệu phê duyệt. Thống nhất trong hội đồng trường những quy định về về công tác quản lý, chế độ, quy định chuyên môn, thực hiện kiểm tra, đánh giá trong năm học. Phổ biến các văn bản chuyên môn, các văn bản hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Sở GD&ĐT về chuyên môn.

Phát huy tính tích cực, chủ động của tổ trưởng chuyên môn và giáo viên trong việc xây dựng, thực hiện các kế hoạch của Tổ chuyên môn, kế hoạch giáo dục của nhà trường nhưng phải đảm bảo chương trình, thời lượng, yêu cầu cần đạt bộ môn theo quy định của chương trình. Các Kế hoạch và kế hoạch điều chỉnh đều phải được phê duyệt trước khi thực hiện.

Xây dựng, rà soát, bổ sung, điều chỉnh Quy chế chuyên môn, lấy ý kiến các Tổ chuyên môn và thống nhất thực hiện trong toàn trường. Thường xuyên theo dõi, nhắc nhở các Tổ chuyên môn, giáo viên thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, tổ chức thực hiện các chủ đề dạy học, tăng cường chuyển đổi số, sử dụng học liệu số đã xây dựng, thực hiện các hoạt động dạy học, giáo dục STEM, hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học,..., thực hiện đúng quy chế chuyên môn trong dạy học.

Xây dựng các Quy chế dạy học trực tuyến, Quy chế kiểm tra đánh giá, Quy chế sử dụng và quản lý sổ điểm điện tử, Kế hoạch sử dụng Sổ điểm điện tử hàng năm, Kế hoạch kiểm tra nội bộ về chuyên môn, các hoạt động trong nhà trường.

Tăng cường ứng dụng CNTT trong triển khai công tác, quản lý các hoạt động giáo dục trong nhà trường bằng những phần mềm nội bộ chính thống, theo yêu cầu và các hướng dẫn khác của Sở GDĐT quy định.

Rà soát, bổ sung CSVC, đường truyền internet, nâng cấp phòng máy tính, thiết bị, thực hành thí nghiệm,…để đảm bảo công tác chuyển đổi số, dạy học AI, năng lực số trong nhà trường.

2. Công tác cải cách hành chính

Hoạt động cải cách hành chính được triển khai đồng bộ trên các lĩnh vực: đơn giản hóa thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số, ứng dụng AI trong quản lý, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, bảo đảm công khai, minh bạch, đúng quy định của pháp luật. Nhà trường chú trọng hiện đại hóa hệ thống quản lý, đẩy mạnh sử dụng văn bản điện tử, hồ sơ điện tử, sổ điểm và học bạ điện tử; đồng thời thực hiện tốt chế độ công khai, minh bạch trong công tác tài chính, nhân sự và các hoạt động giáo dục.

Chỉ đạo thực hiện tốt Nghị định số 30/2020/NĐ-CP về công tác Văn thư, lưu trữ và Thông tư 06/2025/TT-BNV ngày 15/5/2025 của Bộ nội vụ quy định chi tiết một số điều của luật lưu trữ có hiệu lực từ 01/7/2025.

Tăng cường công tác cải cách hành chính, số hóa để thuận tiện trong mọi giao dịch của người dân và thực hiện theo Kế hoạch của SGD.

Thực hiện tốt hệ thống văn phòng điện tử nội bộ và hệ thống văn phòng điện tử liên thông với Sở giáo dục theo quy định.

Thực hiện lưu trữ đầy đủ theo quy định. Mỗi cá nhân, bộ phận được phân công phụ trách phải xây dựng danh mục lưu trữ và lưu trữ hàng năm, trước 31/7/2027 (nhân viên văn thư có trách nhiệm thực hiện đủ các biên bản, danh mục, bàn giao hồ sơ lưu trữ theo quy định) và thực hiện lưu trữ thường xuyên theo Luật lưu trữ và các quy định.

3. Đổi mới hoạt động quản lí

Nhà trường đặc biệt quan tâm công tác xây dựng, bồi dưỡng và phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng được triển khai thường xuyên, bảo đảm tính kế thừa, ổn định và phát triển; chú trọng nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, tinh thần trách nhiệm, ý thức kỷ luật, đồng thời bồi dưỡng năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng quản lý, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số. Nhà trường khuyến khích đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên tích cực tham gia học tập, nghiên cứu khoa học, đổi mới phương pháp giảng dạy, nâng cao trình độ ngoại ngữ và năng lực hội nhập quốc tế. Công tác đánh giá, xếp loại được thực hiện công khai, minh bạch, khách quan, gắn với thi đua - khen thưởng và trách nhiệm thực thi nhiệm vụ. Thông qua đó, xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, đạt chuẩn và trên chuẩn về trình độ, vững vàng về phẩm chất, năng lực, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của nhà trường trong giai đoạn mới.

4. Công tác xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng được triển khai thường xuyên, bảo đảm tính kế thừa, ổn định và phát triển; chú trọng nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, tinh thần trách nhiệm, ý thức kỷ luật, đồng thời bồi dưỡng năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng quản lý, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số. Nhà trường khuyến khích đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên tích cực tham gia học tập, nghiên cứu khoa học, đổi mới phương pháp giảng dạy, nâng cao trình độ ngoại ngữ và năng lực hội nhập quốc tế. Công tác đánh giá, xếp loại được thực hiện công khai, minh bạch, khách quan, gắn với thi đua - khen thưởng và trách nhiệm thực thi nhiệm vụ. Thông qua đó, xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, đạt chuẩn và trên chuẩn về trình độ, vững vàng về phẩm chất, năng lực, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của nhà trường trong giai đoạn mới.

Thực hiện công tác bồi dưỡng thường xuyên theo các văn bản của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của Sở GDĐT. Tăng cường công tác tự bồi dưỡng tại Tổ bộ môn, tại nhà trường thông qua chuyên đề, tập huấn, hội thảo,...Bồi dưỡng theo các khóa do Sở Giáo dục –Đào tạo triển khai.

Căn cứ vào kế hoạch của từng tổ chuyên môn, tổ trưởng chuyên môn chủ động thực hiện việc kiểm tra nội bộ đối với các thành viên trong tổ (về thực hiện chương trình, hồ sơ chuyên môn, đổi mới PPGD, ...có quy định số lần kiểm tra, hình thức kiểm tra, ...).

Lãnh đạo trường có kế hoạch và tổ chức kiểm tra hoạt động giáo dục của nhà trường theo Kế hoạch kiểm tra nội bộ được ban hành từ đầu năm.

(Đính kèm Quyết định danh mục kiểm tra nội bộ năm học 2026-2027)

5. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường chuẩn, trường tiên tiến theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế; giao lưu hợp tác quốc tế

Công tác tự đánh giá và đánh giá ngoài được tiến hành nghiêm túc, khách quan, khoa học, gắn với việc xây dựng và thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng, từng bước đáp ứng các tiêu chuẩn của trường đạt chuẩn quốc gia và trường tiên tiến theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế.

Nhà trường chú trọng phát triển cơ sở vật chất, đội ngũ, chương trình và phương pháp giáo dục hiện đại, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, mở rộng các hoạt động trải nghiệm, ngoại khóa và giáo dục song ngữ nhằm từng bước hội nhập với hệ thống giáo dục tiên tiến. Đồng thời, nhà trường đẩy mạnh các hoạt động giao lưu, hợp tác quốc tế với các trường học, tổ chức giáo dục, dự án quốc tế, tạo cơ hội cho cán bộ, giáo viên và học sinh được học tập, trao đổi, nâng cao năng lực ngoại ngữ, kỹ năng hội nhập, tiếp cận các chuẩn mực giáo dục hiện đại.

Hoàn thành tự đánh giá nhà trường và đăng kí đánh giá ngoài năm 2026-2027 theo chu kỳ đúng quy định, xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng để khắc phục điểm yếu của các tiêu chí qua công tác tự đánh giá năm 2025-2026, hoàn thành báo cáo tự đánh giá năm 2026-2027.

6. Việc thực hiện quy chế chuyên môn của cán bộ quản lí - giáo viên

Nhà trường quán triệt và thực hiện nghiêm túc các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo về quy chế chuyên môn đối với cán bộ quản lý và giáo viên. Cán bộ quản lý chịu trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo, giám sát và kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn trong toàn trường; bảo đảm công tác xây dựng kế hoạch giáo dục, phân công giảng dạy, dự giờ, kiểm tra hồ sơ chuyên môn, đánh giá xếp loại giáo viên được tiến hành đúng quy định, công khai, minh bạch. Giáo viên có trách nhiệm thực hiện đầy đủ, nghiêm túc chương trình và kế hoạch dạy học; chuẩn bị bài giảng, hồ sơ chuyên môn; thực hiện giờ giấc lên lớp, quy định về kiểm tra, đánh giá học sinh và các nhiệm vụ khác theo quy định. Nhà trường gắn việc thực hiện quy chế chuyên môn với công tác thi đua - khen thưởng, đồng thời xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, nhằm nâng cao tinh thần trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp và chất lượng giảng dạy, góp phần hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ năm học.

(*Đính kèm Quy chế chuyên môn hiện hành*)

7. Xây dựng văn hóa trong nhà trường

- Các hoạt động xây dựng văn hóa trong nhà trường được triển khai đồng bộ, gắn với việc thực hiện các chuẩn mực đạo đức, lối sống, tinh thần trách nhiệm, kỷ luật, đoàn

kết và tôn trọng lẫn nhau giữa cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh. Nhà trường đẩy mạnh giáo dục văn hóa ứng xử, xây dựng quy tắc ứng xử văn minh, lịch sự, kiên quyết phòng chống bạo lực học đường, tệ nạn xã hội và các hành vi vi phạm pháp luật. Đồng thời, chú trọng xây dựng cảnh quan, môi trường xanh - sạch - đẹp, an toàn, thân thiện, giàu bản sắc văn hóa, gắn với phong trào "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực" và "Trường học hạnh phúc"

- Tăng cường tuyên truyền phổ biến pháp luật, bồi dưỡng chính trị, tổ chức các hoạt động thể dục thể thao, văn nghệ. Chăm lo về vật chất, tinh thần cho CBQL-GV-NV; tổ chức tham quan, du lịch về nguồn nhằm gắn kết tình cảm, đoàn kết nội bộ. Hoàn thiện quy tắc ứng xử tại đơn vị, tăng cường giám sát thực thi nội quy, quy định đảm bảo kỷ luật, kỷ cương. Xây dựng Kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội chi bộ lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2025-2030 và Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2025-2030.

8. Công tác kiểm tra, giám sát

Nhà trường tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nhằm bảo đảm kỷ cương, nền nếp, nâng cao hiệu lực và hiệu quả quản lý trong mọi hoạt động giáo dục. Hoạt động kiểm tra, giám sát được triển khai theo kế hoạch cụ thể, khoa học, khách quan, đúng quy định, tập trung vào các lĩnh vực trọng tâm như: việc thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục; công tác quản lý, chỉ đạo chuyên môn; việc chấp hành quy chế chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên; quản lý tài chính, tài sản, cơ sở vật chất; thực hiện các phong trào thi đua và nhiệm vụ trọng tâm năm học. Nhà trường tổ chức kiểm tra định kỳ, kiểm tra chuyên đề và kiểm tra đột xuất; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh sai sót, xử lý vi phạm, đồng thời biểu dương, nhân rộng các điển hình tiên tiến. Công tác giám sát được gắn với hoạt động tư vấn, hỗ trợ, giúp đỡ cán bộ, giáo viên, nhân viên khắc phục khó khăn, nâng cao ý thức trách nhiệm và năng lực thực thi nhiệm vụ, góp phần hoàn thành thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ giáo dục toàn diện của nhà trường.

9. Chế độ thông tin, báo cáo

Nhà trường thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo theo đúng quy định của Sở Giáo dục và Đào tạo, bảo đảm kịp thời, chính xác, đầy đủ và khách quan. Các bộ phận, tổ chuyên môn, giáo viên, nhân viên có trách nhiệm cung cấp thông tin, số liệu, báo cáo định kỳ và đột xuất đúng thời hạn, đúng biểu mẫu, phản ánh trung thực tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao.

Ban lãnh đạo chịu trách nhiệm tổng hợp, rà soát, thẩm định và ký duyệt báo cáo trước khi gửi cấp trên; đồng thời công khai, thông tin kịp thời các kết quả, chỉ đạo điều hành đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh để thống nhất thực hiện. Nhà trường tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, khai thác và lưu trữ dữ liệu, triển khai báo cáo điện tử nhằm nâng cao hiệu quả, giảm thủ tục hành chính, bảo đảm nhanh chóng, minh bạch, thuận lợi.

Các bộ phận chịu trách nhiệm thực hiện đầy đủ, đúng và kịp thời chế độ thông tin báo cáo thuộc lĩnh vực mình phụ trách theo quy định.

Các Phó hiệu trưởng có trách nhiệm báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo các nội dung liên quan đến công tác được phân công.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng

Chịu trách nhiệm toàn diện các hoạt động trong nhà trường. Phụ trách các công việc cụ thể theo quyết định phân công trong ban lãnh đạo.

- Xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển nhà trường; tổ chức, phân công, điều hành và kiểm tra việc thực hiện kế hoạch giáo dục, bảo đảm tính thống nhất, khoa học, hiệu quả.

- Quản lý đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên; chỉ đạo công tác chuyên môn, đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá; quản lý tài chính, công tác chuyển đổi số, ứng dụng AI trong quản trị nhà trường; đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục; bảo đảm an toàn trường học, xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, thân thiện.

- Tổ chức thực hiện công tác dân chủ, công khai, minh bạch trong các hoạt động của nhà trường; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo với cơ quan quản lý cấp trên; Trực tiếp chỉ đạo, thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong đơn vị; chủ động phối hợp với các tổ chức, đoàn thể, cha mẹ học sinh và chính quyền địa phương để huy động các nguồn lực phục vụ giáo dục.

2. Phó Hiệu trưởng

- Chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng và trước pháp luật về các lĩnh vực công tác được phân công.

- Tham mưu, tổ chức, điều hành và giám sát việc thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường và các kế hoạch liên quan.

- Cụ thể hóa kế hoạch giáo dục thành các chương trình, hoạt động chuyên môn theo từng tổ, nhóm, khối lớp; trực tiếp chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn, đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá và các hoạt động giáo dục toàn diện của giáo viên và học sinh.

- Phối hợp quản lý đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên; tham mưu công tác bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ; chỉ đạo các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, công tác giáo dục chính trị, đạo đức, kỹ năng sống; bảo đảm việc triển khai đúng quy định, khoa học, hiệu quả.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát, báo cáo tiến độ và kết quả thực hiện kế hoạch, kịp thời đề xuất với Hiệu trưởng các giải pháp điều chỉnh phù hợp với thực tiễn, góp phần hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ giáo dục của nhà trường.

Các Phó hiệu trưởng được phân công nhiệm vụ, chủ động tổ chức thực hiện đến các tổ, bộ phận và cá nhân. Tổ chức theo dõi, kiểm tra, đánh giá, thường xuyên đôn đốc để đảm bảo thực hiện nhiệm vụ và kế hoạch năm học.

3. Tổ trưởng tổ chuyên môn

Chịu trách nhiệm triển khai và tổ chức thực hiện nội dung các kế hoạch đến thành viên trong tổ và thực hiện nhiệm vụ gắn với bản thân.

- Chịu trách nhiệm trực tiếp quản lý, điều hành hoạt động chuyên môn của tổ, giữ vai trò nòng cốt trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch giáo dục của tổ phù hợp với kế hoạch chung của nhà trường; phân công, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của giáo viên trong tổ; tổ chức sinh hoạt chuyên môn định kỳ, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm, đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

- Chịu trách nhiệm tham mưu cho Ban lãnh đạo trong công tác quản lý chuyên môn, đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng giảng dạy, bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu; phối hợp tổ chức các hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học, hướng nghiệp gắn với đặc thù bộ môn.

- Đánh giá, xếp loại giáo viên trong tổ theo quy định; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch chuyên môn định kỳ và đột xuất, bảo đảm khách quan, trung thực.

4. Giáo viên, nhân viên

- Giáo viên có nhiệm vụ thực hiện nghiêm túc chương trình, kế hoạch dạy học và các hoạt động giáo dục theo phân công; soạn giảng đầy đủ, đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh; quản lý, giáo dục học sinh trong và ngoài giờ học; tham gia sinh hoạt chuyên môn, nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng, các hoạt động giáo dục buổi 2 theo quy định.

- Giáo viên chủ nhiệm chịu trách nhiệm quản lý toàn diện lớp học, phối hợp chặt chẽ với phụ huynh, đoàn thể trong việc giáo dục học sinh, xây dựng tập thể lớp vững mạnh.

- Nhân viên nhà trường thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ được giao, bảo đảm phục vụ hiệu quả các hoạt động giáo dục, nhiệm vụ công nghệ thông tin và chuyển đổi số của nhà trường đáp ứng yêu cầu của ngành, quản trị, tài chính, cơ sở vật chất, y tế, thư viện, thiết bị và các lĩnh vực hỗ trợ khác.

- Tất cả CBQL, giáo viên, nhân viên, người lao động có trách nhiệm chấp hành quy chế/quy định chuyên môn, nội quy cơ quan; tích cực tham gia các phong trào, hội thi, hoạt động chính trị - xã hội; giữ gìn đạo đức, văn hóa ứng xử sư phạm, góp phần xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh và nâng cao uy tín của nhà trường.

Các thành viên thực hiện nhiệm vụ theo quyết định phân công nhiệm vụ của Hiệu trưởng từ đầu năm học (và điều chỉnh, bổ sung nếu có). Thực hiện tốt các công tác phối hợp nhiệm vụ theo vị trí việc làm.

Trên đây là Kế hoạch hoạt động giáo dục nhà trường năm học 2026 - 2027 của trường THPT Thanh Đa. Kế hoạch này được tập thể sư phạm nhà trường thông qua. Đề nghị các tổ chuyên môn, các bộ phận và tổ chức, cá nhân có liên quan xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch, căn cứ vào các quy định, hướng dẫn có hiệu lực và tình hình thực tiễn, Hiệu trưởng nhà trường điều chỉnh để phù hợp; đảm bảo cho hoạt động giáo dục của nhà trường được thực hiện đúng mục tiêu đề ra, đúng quy định, đạt chất lượng và hiệu quả./.

Nơi nhận:
- Phòng GDPT, Sở GDĐT *(để báo cáo);*
- Ban lãnh đạo trường;
- Tổ chuyên môn, văn phòng, *(để thực hiện);*
- GV, NV;
- HS, CMHS;
- Lưu: VT, (Loan).

HIỆU TRƯỞNG

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG THANH ĐA

Trần Khắc Huy